

NÔNG-CỔ-MÍN-ĐÀM

Mardi 2 Mars 1915

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng
ở ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION
(Xuất nhập bất cấm)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-tỉnh, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt lắm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhận hạt thủy xoàng, cà rá, giầy chuyền đeo cổ, médailles và médaillons nhiều kiểu lạ và hạt thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô từ tế.

L. GIUNTOLI.

La Mutuelle d'Extrême-Orient

HỘI TƯ CẬP PHƯƠNG VIÊN-ĐÔNG

Góp đến 477 đồng bạc trong 159 tháng, đến hết năm thứ mười sáu thì được lãnh từ năm trăm cho đến một ngàn đồng bạc.

Từ năm thứ nhất đến năm thứ mười sáu, mỗi năm xđ số mười hai kỳ, lúc xđ số thì hết thầy mọi người ai cũng được coi.

Người nào bằng lòng đóng trọn một phần phải góp mỗi tháng 3\$00, đồng nửa phần phải góp mỗi tháng 1\$50 đóng một phần-tư thì phải góp mỗi tháng 0\$75.

AI bằng lòng đóng luôn trọn một lần thì phải góp 400\$ mà thôi, nhưng đóng như vậy lúc xđ số, người nào góp một phần thì được lãnh trọn một phần, người nào góp nửa phần, thì được lấy nửa phần, người nào góp một phần-tư thì được lấy một phần-tư mà thôi.

Một năm có mười hai kỳ xđ số

Mỗi tháng, đến ngày 15 tây thì xđ số một lần

CHỨC DỊCH COI VIỆC HỘI

MM. H. SESTIER, Cựu Khám-sứ, làm chủ hội.

H. DEBEAUX, Tòa chủ hội-đồng Thương-mại tại Hà-nội.

PORCHET, Tòa chủ hội-đồng Thương-mại tại Haiphong.

RALLISTE, Lãnh Trưởng.

MM. CHATAIGNEAU, Thanh tra việc tính toán ở Tòa án Đông-

Dương.

A. DEBEAUX, Tây Thương.

PHẠM-MANH-XỨNG, Tư-tại, Bắc-kỳ Nghị-viện.

Bản hội ở tại đường Paul-Blanchy, môn bài 109, SAIGON.

TÂN ĐỚI THỜI BÁO

JOURNAL DES JEUNES GÉNÉRATIONS

NÔNG-CỔ-MÍN-ĐÀM

Mardi 2 Mars 1915, N° 36

TÂN CHỦ BÚT

CAUSERIE SUR L'AGRICULTURE

Canh Nông Chở ở pháp

KHOẢN THỨ CHÍN

(Tiếp theo)

6° RA RƠM NHỨT

Trần đập trên 4 giờ gần chín bã thì rơm nổi đập phồng vung lên, phải lấy 1 năm rơm đốt thử như không nổ thì ra rơm. Phải làm đông người, mỗi người đều cầm mỏ xoáy, lớp trong bã xóc lột lớp nổi trên, vít chuyên ra cho lớp ở ngoài, đứng từ cặp mà lấy mỏ xoáy vít chuyên và nhồi đủ cho sạch; bắt từ trong bã chuyên ra hoài, luôn cho đến khi quần rơm ra tới đồng. Phàm như rơm dù còn trứng cá phải chứa lại.

7° Kỳ này trâu đập lại công việc cũng như kỳ ra rơm nhứt vậy. Coi chừng nào bã trâu đập thiệt chín hết thì khởi sự đủ rơm đem ra cũng như hồi ra rơm nhứt. Song phải đủ cho thiệt kỹ kêu là Rơm Kiêu. Kiêu sạch rồi xúm lại cho đông người cầm mỏ xoáy bắt trên gió đi có hàng xóc đưa xuống dưới gió, làm chừng dài bện thì lúa hạt sạch. Còn nhau rơm sót lại đủ vung đồng, lấy bò cào, cào xóc lên cho rớt hết hạt rồi đem rơm ra bỏ vung đồng lại.

Bằng đập nhiều bã, thì sau khi làm sạch như nói trên đây; Chặt bã khác chồng lên cho trâu đập. Kỳ có một đều là đập bã nào làm rơm cho sạch

bã này đập sau khi đập hết rồi nhẹ mà về quạt.

Trâu lên bã đập lúa ban đêm thì khỏe trâu, mỗi đêm bã lớn trâu đập dạng 1 bã, bã nhỏ 2 bã, lượng ít trâu đập, lúa bã lớn chừng dơi ba trăm gia còn bã nhỏ vài trăm gia van van.

Những trâu ken mà đập lúa bã, phải lúa trâu đi phách cho giỏi, nghĩa là đất rỗng và biết thể thần kèm trâu khác.

Trong lúc trâu đập lúa thì trước khi chưa lên bã phải cho trâu ăn cho no, tã dài rồi sẽ đất lên bã, đã vậy còn phải sắm đồ để phòng con đại tiêu của nó, nếu không đồ cần dùng thì nó đại tiêu trên bã phải dơ dáy.

12 ĐỒ NGHỀ LÀM LÚA TRÁU ĐẬP

Những đồ dùng mà làm lúa trâu đập rồi:

- 1° Mỏ xoáy (làm rơm),
- 2° Bò cào (chải bụi bụi),
- 3° Trang (trang lúa hạt),
- 4° Kỳ (hứng phần trâu),
- 5° Thùng (hứng nước dãi trâu),
- 6° Chổi chà tre (quét bụi bụi v. v.),
- 7° Thùng (xúc lúa hạt),
- 8° Thùng vè (để vè lúa).

Khoản thứ 10

1° PHẢI LÀM ĐẤT SÁN GÓ

Phép làm mùa lúa tháng chạp phải tùy theo đất và tùy theo ý người làm

ruộng sử dụng. Công việc cày cấy lúa tháng chạp kêu là lúa lổ, bởi thứ lúa này chín sớm, cắt đập trong năm, nội lối tháng chạp (12) annam thì lườn thành. Giống lúa này phải cày cấy đất gò, chẳng phải cày cấy đất sấu.

2° NGÀY DEO MẠ VÀ

LỆ MẠ ĐÚNG CẤY

Lệ mạ tháng chạp kêu là lúa lổ, thì kể từ ngày deo cho đến khi đứng kỳ cấy liền, thì 1 tháng 25 ngày trê là 2 tháng.

Phải deo mạ trong tuần tháng 6 annam từ ngày mồng 10 tới rằm cho rồi chẳng nên trê.

Cách ngâm giống như khoản thứ nhứt số 2. Những đất để mà deo mạ tháng chạp chẳng nên làm chỗ cũ nước, phải dùng chỗ nước hay lên xuống tốt hơn.

3° NGÀY PHÁT CỎ ĐẤT

CẤY LIỀN VÀ CÀO CHẾ

Cỏ đất Ruộng tháng chạp phải phát nội trong tuần tháng 7 cho rồi dựng để cho ngâm, cào giống nhỏ và nhẹ chế cỏ con, hoặc chỗ ít nước thì rải ra cho trâu trực lên bưng mà cấy, hoặc cỏ đứng tại ruộng mà trực nên đất, thành bưng thì cấy dựng mà lại mau nở.

Sau sẽ tiếp theo.

J. TRƯỜNG.

Au-Châu Binh-cách

(Từ ngày 17 đến 24 février 1915)

Bình đóng bên hướng tây, việc chinh chiến thêm lừng lẫy: binh bộ xáp trận nhiều hơn. Hiệp chiến binh thì xem thanh vượn và trong tuần này việc lợi binh chẳng ít.

Bờn bên Bắc-lợi quốc (Belgique) binh Anh-quốc (Hóng-mao) chiếm đoạt địa huyết của Đức-tặc phía Nam Ypres cũng nhiều. Còn bên phía bắc binh Pháp lại chiếm đoạt địa huyết dài hai trăm thước của giặc từ Béthune qua la Bas-sée và hai giải địa huyết phía bắc Arras.

Trong đất Champagne binh Pháp chiếm đoạt cụm rừng phía bắc xứ Perthes của quân giặc lập làm thính thể và lần đặng đàng đất hơn 800 thước. Tại Beauséjour binh Pháp chiếm đoạt ba ngàn thước địa huyết. Trong đất Argonne binh pháp tấn công trong quận Boureuilles và tấn binh tới đặng 400 thước từ Argonne qua Meuse, phía bắc Malincourt; theo ngọnsông Meuse, chiếm đoạt đồn đất tại Eparges; bên thành Lorraine lầy đặng làng Norroy; thành Alsace thì ngãng cãng binh giặc dài theo hai bên mé sông Lauch, và chiếm đặng miệt đồng Sudel, nhưng mà Đức-tặc lấy đặng Sattel làm thể đoạn hậu mà cự địch, nên bấy giờ hai bên còn đang giao chiến tại đó.

Bình đóng bên hướng đông, phía bắc môn binh Nga đã bỏ Đông Phổ-lô-si (Prusse orientale) rút binh đi vì Đức-tặc cả sức nhờ có sức binh thành Varsovie tiếp. Kinh đô xứ Pologne có binh giữ

chắc chưa hay động tịnh chi cả. Trong đất Galicie binh Nga chăm rài tấn công phía tả giang San và cứ giữ chắc đảnh núi Carpathes; Tuy vậy mà bên Bukhovine binh Nga phải bị xếp cách vì binh Đức tới tiếp binh Âu vô số, Âu binh khởi sự loạn xạ công phá thành Belgrade là kinh đô Sa-bi-quốc (Serbie) lại nữa.

Hải đạo, chiến thuyền Anh-Pháp đang công phá đốn Dardanelles. Đồn lũy theo bên bãi hướng đông bị phá rụi, còn đốn bên bãi hướng tây thì lạng phất rôi, không còn đời địch.

Đồn thủy thuyền của Đức-tặc cứ giữ việc bằng chiếm thuyền Anh-quốc và hai chiếc của Pháp-quốc với một chiếc chớ dẫu của nước Norvège cứu khỏi.

Còn bên phía Nam, biển Atlantique, chiến thuyền Đức-tặc đoán cho là chiếc Karlsruhe, bằng chiếm hết bốn chiếc thuyền buôn của Anh-quốc với ba chiếc tàu buồm, trong ba chiếc có một chiếc của nước Norvège. Bàn bè vớt đặng đem về Buenos-Ayres.

Biểu tâu

Của hội Đình-Thần Thanh tra các vụ Đức-tặc (Allemands) loạn quyền dân chánh (chiếu chỉ ngày 23 tháng 9 năm 1914).

Tiếp theo

Theo thói binh pháp của Đức-tặc (Allemands), việc mạng dân tri trọng, lễ tự-do của loài người, coi như thảo giá, thì như không. Hễ Đức-tặc mà đi tới đâu thì rào cùng xóm cùng làng xét bắt dân sự bắt cầu già trẻ bé lớn chẳng chừa, bắt đem về cầm tù; nhiều người chết giữa đường cũng bị sát nơi bán lộ.

Ngoài việc tâng nhân tận sát lương dân, Đức-tặc hầy còn làm đều bạc ác khác nữa

là thiêu hủy nhà cửa bá tánh, đốt rụi lâu đài; xét ra thì việc dụng hoá công sự là một kế binh thơ của Đức-tặc, thường dụng mà cướp phá thiêu hủy tang tành hoặc là làm cho lương dân khiếp sợ. Đức-tặc dụng binh như vậy, nên trong hầy những nhà thờ có đài tủy đồ cụ túc đủ, như những là đèn sào, hoà hồ, ống thực đầu lửa, con cuội và thuốc súng, như là đồ dần hoá chẳng thiếu món nào, dùng để thiêu hủy những nhà thờ và thờ lâu cùng là đài các nguy nga quốc-bửu.

Trong các đại tỉnh thành hội Thanh-tra đã trải sang, thấy nhà cửa bá tánh tiêu hủy dư ngàn, song hội Thanh-tra đem vào biểu-tấu những khoả Đức-tặc ác tâm cố tình thiêu hủy mà thôi, còn mấy chỗ bị đặng hoà lồi trong cơn hỗn chiến mà cháy, như ở Villotte devant-Louppy, Rembercourt, Mognéville, Amblancourt, Pretz, Louppy-le-Château vân, vân, cũng là mấy chỗ bị cháy mà xét có tiết không quá thì hội Thanh-tra bỏ qua, chẳng cần nói tới. Những cung khai của bá tánh vùi chịu lửa than, bầm-báo cùng hội nghe ra hằng thật, chẳng gian cáo một đều.

Còn việc cướp giực của bá tánh, cật vắn ra chẳng cùng; bởi vậy hội Thanh-tra chẳng sợ phạm tội mạo tấu, dám bầm rằng Đức-tặc đi tới đâu hạ quân cướp giực của lương dân tới đó, mà chẳng phải ba quân làm tự cang tự đất, chẳng kể quân lính, phạm tội cường gian, vì quân cướp giực trước mặt Đức-tướng, mà Đức-tướng nhân tâm dễ vậy xem, không thêm ngăn cấm, lại nhiều khi đồng lòng hiệp với ba quân mà xuôi quấy. Gặp hằm rượu thì uống sạch chẳng còn sót một ve, gặp lũ sắt thì phá, gặp tiền bạc thì lấy, gặp trang vật thì bóc, lấy cho tới những tượng tranh, bàn ghế, đồ khi nghệ, đồ bỏ vãi, xe máy, áo quần là khuyển hết ra xe chở thặng về biên cương Đức-quốc (Allemagne).

Đức-tặc tham ô như vậy, ác tâm như vậy mà chẳng hề thấy quân lính ngăn cấm mà cứ vục lương dân; nếu có ai cả gan dám vào giữa tướng lĩnh mà xin rờ ơn cứu mạng cũng là xin ngãng cấm cường gian, nếu chẳng bị quở phạt hằm he thì chẳng nghe lệnh chỉ là hơn là nói chuyện buôn trôi, (xứ chiếm xuống) chum chiếm cướp mà phán rằng: « Con binh cách thường là biết thế nao tránh khỏi !!! »

Tỉnh Seine và tỉnh Marne

Những đồn thảo Tờ-biểu của hội Thanh-tra đệ về cho Thượng-quan chiết khán ngày trước đó là tấu về chuyện tỉnh Seine và tỉnh Marne đầu hết. Hội Thanh-tra cật vắn ra đủ có tiết Đức-tặc phạm chiến luật và loạn quyền dân chánh rất trọng. Ở Chauconin, trên mái thì dùng hoà hồ, trong cửa lại dụng đèn sào Đức-tặc đốt rụi năm vườn

nhà và sáu hầm lửa. Tờn Lagrange tức mình liều thác vào trường mà kêu nài, thì một vị Đức-tướng nói xuôi lơ rằng: « Ấy tại bởi việc binh đao, biết sao mà tránh ! » Nói rồi lại ép hồi Lagrange, phải chỉ thiết chỗ nào kêu là đồng-Proffit. Chập lâu thấy nhà cửa đồng Proffit đồ ngon.

Ở Congis lúc Đức-tặc đang rải rơm rưới đầu lửa, sửa soạn phóng hoà đốt hai mươi vườn nhà, kế binh Pháp kéo tới, Đức-tặc lật đất thoát thân, phóng hoà công không kiếp.

Ở Penchard, Đức-tặc đốt rụi ba vườn nhà người đờn bà tên Marins René thấy một tên quân Đức, có đài tủy đèn sào, mà dẫn hoà.

Ở Barcy, một vị Đức-tướng với một tên quân vào nhà hội thành phố, đảo soát lấy hết những mền của giáo sư rồi phóng hoà đốt rụi Tăng-thờ lâu.

Ở Douy-la-Ramée, Đức-tặc hồi thăm tin tức nơi dân đồn xứ rõ biết nhà máy xay, bên tới phóng hoà đốt rụi. Một người làm mườn tuổi đã sáu mươi tưởng bị quẳng vào lửa cháy thiêu, may nhờ vầy vùng hết sức và leo tường mà trốn nên mới thoát thân. Còn ở Courtacon Đức-tặc ép dân đem nạp hoà sai (hộp quet) và cuội bỏ rôi, chẻ đầu đốt rụi nhà cửa chẳng biết là bao nhiêu. Ngó vô làng thấy mấy chỗ ra tro bụi rất nên thê thảm.

Qua đến việc xâm phạm gia tư của người, hội Thanh-tra có cật vắn tại tỉnh Seine và tỉnh Marne nhiều vụ rất hệ trọng về loài người.

Trong thượng tuần tháng chín tây, bữa kia, lối năm giờ chiều, có một tên Mã-kị Đức-quốc cỡi ngựa đi riết vào nhà tên Laforest ở May-en-Multien mà xin giải khát. Tên Laforest lật đặt đi rót rượu nho mà cho, chẳng dè tên Mã-kị nóng nảy quở sao có chậm lục, bèn cầm súng bằng người vợ của Laforest đứng gần đó, bị đặng rất nặng. Chờ tới Lizy-sur-Oürec có quan thầy thuộc Đức-quốc lo mà điều dưỡng vợ tên Laforest và cura hết một cánh tay bên tả. Vào nhà thương đất Meaux, vợ Laforest mới bỏ mình.

Ngày mồng tám tháng chín tây, mười tám tên dân ở Varredes vô cơ mà bị Đức-tặc bắt dân đi. Trong bọn mười tám người, có một vị lính-mục cũng bị chung vô đó. Ba người trốn khỏi, còn bao nhiêu biệt tích, tới ngày ba mươi tháng chín là ngày chớ dân đi cũng chẳng thấy một người trở về. Theo như tin hồi ra, thì ba người trong bọn ấy bị giết bỏ, và trong ba người bị giết ấy, tin ông Jourdain, già bảy mươi ba tuổi hằng thật. Lưng mỗi gối dùng đi tới làng Coulombs, ông Jourdain bước đường chẳng tiện, đi không nổi nữa, bị Đức-tặc đâm một mũi lưỡi lê nơi trán và bắn một mũi súng sáu phá tim.

Cũng một khi ấy, ông già sáu mươi sáu tuổi ở Congis, tên là Dalisser, bị Đức-tặc chặn đàng hồi cửa, bảo Dalisser phải đưa đây bạc ra; vì Dalisser không có bạc mà đưa ra, nên Đức-tặc bắt Dalisser lấy giấy mũi bò mà trói rồi bắn thát. Khán thấy Dalisser, thấy quả bị gán mười lăm mũi đặng.

Cũng ngày mồng tám tháng chín, tên Marthe ở Mary-sur-Mure, thấy Đức-tặc kéo tới, thát kinh nên chạy lại núp bên kệ tủ quần rượu mà trốn. Chẳng dè Đức-tặc xét bắt đặng, đâm y một mũi dao hay là một mũi lưỡi lê vào ngực, y phải bỏ mình.

Ngày mồng sáu tháng chín, tại Sancy-les-Provins, lối chín giờ tối, tám mươi dân vô cơ mà phải bị làm tay Đức-tặc noá tróc dân vào giam cầm trong một cái chuồng chiến. Sáng ngày có tướng lĩnh troán dân hạ mười người đi cách năm dặm, đến tới làm Pierrelez là nơi Đức-tặc lập hàng thập điều dưỡng quân lính. Tới nơi thấy một tên kêu quân Đức-tặc bị thương mà dạy lời chi đó, tức thì quân Đức-tặc lấy bốn khẩu súng và hai khẩu súng sáu đóng nạp, ai nấy thấy sợ đều thối thối không khỏi thác. Một tên lính Langsa bị thương nơi cánh tay, sanh cầm nơi đó, liền kêu ông thầy cã mình mà xin rửa tội và nói rằng: « Tôi phải bị bắn, mà chắc sao ông cũng không khỏi thác: Ông thầy cã liền ban ơn, rồi mở nút áo nhứt bình ra đứng sắp hàng dựa vách tường gần bên ông đốc-lý với bá tánh chờ thác, may dẫu có hai tên Mã-kị Langsa bay ngựa tới, tên lính Langsa bị thương nơi cánh tay đã nói trên đó liền hiệp với hai tên Mã-kị ra sức bắt quan thầy thuốc và quân Đức mà giải cho nội bọn tồn sanh.

Nếu muốn biện phân mình bạch đờ lời ấy về cho tướng lĩnh bất nghiêm, thì xin hầy lấy một việc của giáo-sư ở Sancy mà suy thì rõ biết. Tên giáo-sư ở Sancy cũng bị bắt một lược với lương dân trong thành, nhưng bởi chánh tướng Đức khi trước có ngụ nơi nhà y, nên chánh tướng nghĩ tình troán quân phóng xả. Lấy đó mà suy thì có phải tha giết đều ở nơi tay chánh tướng mà ra chăng? Vay thì tội ác tâm giết oan bá tánh nào phải tại ba quân, ấy quả tại nơi tướng lĩnh.

Cũng trong ngày mồng sáu, khi Đức-tặc đốt rụi nhà cửa bá tánh ở Courtacon rồi, liền thấy một đạo coi như hình ngự-lâm-quân Đức-quốc dân năm người đờn ông với một đứa con nit mười ba tuổi ra giữa chiến trường; trọn một trận giao phuồng, Đức-tặc để cho bọn ấy đứng trước đầu binh mà đờ đặng của binh Pháp bắn. Còn tên Edmond Rousseau, là lính thuộc nghạch năm 1914, ngụ tại làng Courtacon bị bắt giết, tại có một cơ tinh thần tráng kiện, Đức-tặc biết sao Rousseau chẳng sớm thì muộn cũng

nhập đạo Langsa nên hất mà giết trước. Trước khi giết, Đức-tặc có hỏi quan đốc-lý thành phố về vụ tên lính Rousseau, quan Đốc-lý trả lời rằng tên Rousseau đã có dự tuyên và đã chăm lính, song chưa tới phiên, nên chưa đi. Tức thì Đức-tặc troán lột hết áo quần Rousseau mà xem khi lực, xem rồi thấy quả Rousseau tráng kiện tinh thần, bèn dạy bọn quân vào rồi dần ra các chừng năm chục thước tây mà bắn thác.

(Sao sẽ tiếp theo.)

L.H.-Mưu. Phụng dịch.

Tinh thê gian

FRANCE

Tuyệt rượu áp-sanh (absinthe)

Chánh phủ sẽ lập lời nghị cấm làm rượu áp-sanh, cấm bán và chớ đi trong các thuộc địa (colonies).

TRUNG HUỆ

Khôn Thành

Có điện tin tại Kouei Tcheou tư lại nói rằng thành Wei-Ning và thành Chouei Tchég trong lòng này rất nguy hiểm vì dân sự kêu là Miao mong lòng cướp giực dấy loạn.

Còn tin ở tại Tche-chouei gởi lại cũng chẳng đặng lành. Quan phủ đoán tỉnh ấy có tư diện tin cho quan Tổng-trấn, tỏ rằng quân cướp càng ngày càng mạnh. Binh triều đã kéo đến dẹp yền.

Sự cướp phá

Có điện tin tại Yunnan cho hay rằng sự cướp phá đàng lừng lẫy trong hai tỉnh Yunnan qua đến tỉnh Kouei Tchêu. Đàng giấy thép bị chặt một khúc có hơn 40 thước. Lại có tin khác nói rằng quân cướp lấy lừng từ Yunnan đến Birmanie mà đàng thông báo lại bắt.

Biên Cương

Quan Ngoại vụ bộ thượng thư có đặng điện tin của ông Tang-ksi-Yao là

quan Tổng trấn tỉnh Yunnan, và của ông Tchang-Ming-Tsi, quan Tổng trấn tỉnh Kouansi cho hay rằng sự sù-sự nơi biên cương Annam lấy làm rối rắm, xin nhà nước phải ban nghiêm lệnh.

VỤ THÀNH TSING-TAO

Binh gia nhứt

Binh gia nhứt đóng tại Kiao-Tcheou Wan này rút về Tsing-Tao hết thảy.

Người nhứt với tỉnh Chantong

Nhứt báo tại Pékin nói rằng nhứt tỉnh lập phòng thương mại tại Tsinan. Sự dự tính về cuộc mở mang đường thương mại tại Chantong cũng y như đã làm rồi bên Manchourie, sù báo ấy lấy làm lo sợ người nhứt có ý làm như vậy đáng chónan mỗi hàng về một tay.

Vụ tỉnh Chantong

Đức-giám-quốc Viên-thế-Khải bang chiếu cho ông Souen-Paot-Tsi là quan Ngoại-vụ bộ thượng thư, làm lời biểu tấu về sự vạng-thông còn trất trở của tỉnh Chantong.

Nhứt rút Binh

Ông King Yuing Pong, quan tổng binh tỉnh Chantong có đệ biểu về triều, tâu rằng trong con binh cách của Nhứt với Đức, binh Nhứt dặng lối 10.000 người. Mà từ hồi dặt thẳng đến giờ binh rút lần lần về Tsingtao. Hiện bây giờ còn lối một muôn. Thế tình yên ổn.

Anh và nhứt

Nhứt báo Tào tại Thượng-hải nói rằng của cải của nhà nước Allemand tại Tsing-tao đều về tay nhứt tóm thâu. Người ta nói rằng vì chuyện đó cho nên hai nước có chỗ bất bình.

Có tin bên Tokyo nói rằng tại Kiao Tchéou có hơn 200 lính anh sát nhập với lính nhứt, người ta cũng có nói

rằng Anh-quốc muốn cho các sớ thương chánh tại Tsing-tao dùng người Hồng-mao làm việc, nhà nước Nhứt còn đang nghĩ nghĩ.

Vụ tỉnh Chantong

Quan Tổng trấn chưa có đệ biểu về trao tâu sự thiệt hại trong con binh cách tại Tsingtao. Có chiếu chỉ của Đức-giám-quốc gọi cho quan tổng trấn dạy phải đệ biểu tấu mau mau. Còn về sự vạng thông, quan Tổng trấn Chantong, trước khi bàn luận thế nào phải đợi lệnh trên ban.

Từ chữ

Ông Tsai Jon Khai, quan Tổng trấn tại Chantong, đã ghe phen xin từ chức đều bị bác đơn cũng vì đám giặc Tsingtao; chẳng những vì vậy, mà nhà nước cũng chẳng có ai sai ra thế. Nay Tsingtao đã bình tịnh rồi, Đức-giám-quốc Viên-thế-Khải có ý muốn cho ông Wang-Chen-Ling, cựu quan Tổng trấn tỉnh Phước-kiến thế vị, song chưa biết ông Wang chịu lãnh chức hay không.

SINGAPORE

Dấy loạn

Có tin cho hay rằng hôm ngày 12 février tại Sanh-cá-bô lính hồi hồi canh giữ những tên Allemands bị hạ ngục, thả lủ nó ra châu thành dấy loạn chém giết nhơn dân bộn bộn. Kẻ âm mưu dấy loạn quả là dân hồi hồi, chẳng sai, lính của cơ binh Tây-vực.

Rõ lại nội bọn có hơn 700 có súng ống. Phần nhiều kéo nhau xâm nhập trong nhà cửa của dân cư. Nhờ chúng nó phân chia từ táng nên binh trào dệp về như trở tay. Thương thay có nhiều người táy với vợ con bỏ mạng có hơn 40 trong đám này.

Nhờ có điện tinh không giầy tư ra nên nhiều chiếc tàu trận đồng minh xáp vô, độ binh lên, nhứt là chiếc

Montcalm của Pháp quốc, duỗi nà theo, lớp thi rút vô dữa cùlao lớp lại bỏ thây hiem hiem.

Sự dệp yên nhờ sức linh tinh nguyên Hồng-mao, quan văn langsa với nhứt đồng tâm hiệp lực.

Câu nghịch thiên già vong, đầu cho dân đạo hồi hồi hay là Đức-tặc bày mưu độc sữ trong cuộc dấy loạn này, tưởng lên trời không cánh xuống đất không hang, chẳng chầy thì kip, mưu sâu họa phải sâu.

Nay đã bình tịnh.

ĐÔNG DƯƠNG BÁO TÍN

PHÁP TRĂNG HẠ SÁT

Hanoi, ngày 20 février 1915.

Ngày thứ sáu lối 5 giờ chiều, tại Yên-bay, ngan dật thánh tây, 7 vị phong bằng sắc giả bị tòa binh pháp Yên-bay xử tử dặng báo trong số 35, nay dền pháp trăng thọ tử. Bằng chớ không chém.

Nam-Kỳ-thời-sự

Giá bạc

Table with 2 columns: Item and Price. Kho nhà nước... 2f30, Hàng Đông-dương... 2 34, Hongkong... 2 34, Chartered... 2 34

Giá lúa

Mỗi tạ 68 k. chở đến nhà máy Chợlớn, (trả bao lại) 2\$50 tới 2\$55

QUAN TÔNG-THỐNG

ROUME ĐÁO NHẬM

Ngày 4 mars là ngày quan Tổng thống Đông-dương toàn quyền đến Saigon. Cách tiếp rước ngài chắc là trọng hậu. Luông điệp hồn quán xin nhắc chư khán quan có đến saigon xin nhớ ghé lại Cửu-long-giang khách sang, ngan chợ mới Saigon, góc đường Espagne Némésis, của người annam mới khai trương.

CUỘC ĂN TẾT NĂM NAY

Cuộc ăn Tết năm nay sánh với mấy năm trước, thì thua kém hơn nhiều. Y như cựu lệ, chợ bữa (27, 28 và 29 Annam); tiền chớ gia tăng bằng hai dặng trừ bì ba bữa 30, mồng một và mồng hai, thì miếng thuế.

Ban đêm, ở xa thấy chợ thấp đèn diên-khi sáng trưng, coi rất đẹp mắt, mà chừng bước chơn vào chợ, mắt lại ngẩn ngơ, ngổng qua ngổng lại, dường như là tìm kiếm giống chi, vì lòng đã mất thữ sự mong vọng. Tưởng gặp cuộc buôn bán rần-rần rộ-rộ, thanh vượng như đã từng thấy mấy năm trước tại chợ củ Saigon và lối dầy chà-và bán vải, nào hay đâu gặp bề thương mại bơ thờ, thiên hạ thừa thớt! Có khi tại chợ cất lớn quá, cho nên bao nhiêu người ta cũng không đủ mà choán khắp cho hết chỗ, hoặc bởi chợ ở một nơi, chà-và bán vải ở một nơi, nên kẻ mua bán phải chia ra làm hai tốp, làm cho mất sự đông đảo xưa đi.

Tại chợ mới bán vật thực đủ món cũng là hoa quả đủ thứ như mấy năm trước, giá cả không mắc mớ gì hơn. Duy có cam tàu được rẻ hơn một ít, ngặc dựa hầu thất mùa, nhờ trái mà lạc, lại bán mắc quá; đờng phải năm nay làm sơ sai, không đứng mùi vị; có muốn ăn « thật » đờng phải, thì phải mua đờng Biênhòa, màu nó thâm thẫm, còn đờng bán tại Saigon thì trắng xác.

Vòng chợ ngoài, phía mặt tiền, có bày nhiều hàng bông hoa đủ thứ; phía bên tay hữu lại có bày viết liền, viết thiệp. Thấy tại đó nhiều tay tả tự rất xảo lại sẵn thuộc lâu mấy câu sách, nên hề đặt viết xuống, thì quây như « rống bay phụng múa ». Ấy là mấy tay tả tự bặt nhứt. Còn bực nhi, thì viết chậm chậm, lại có kèm sẵn sách bên tay.

Liên viết xong rồi, người nào cũng lật lật đem về, dán đen đỏ trong nhà ba bữa tết. Có nhà kia mắc bán buôn không hở tay mà dán liền. Có chị đơn bà ra lãnh phức mà dán. Qua ngày

mồng một, ai nấy trong nhà rảnh việc, mới nhắm trước nhắm sau, chừng ngó lên mấy cây cột, thấy liền dán trở đầu xuống đất hết! Xong chưa! Lạnh thiệt!

Nội trong mấy tay tả tự cũng có vài sự tăng đua chen với thể viết liền cầu tài, tiếng người tu hành mặc dầu, chớ chữ viết tầm thường.

Khách trú năm nay ăn tết sớm lắm. Bữa hai mươi tám, đã thượng xong cờ ngũ hành, cây nào cũng to lớn, còn màu sắc thì thâm đậm, coi ra rất lạ con mắt. Cũng có chen lộn theo ít cây cờ tam sắc của Đại-pháp.

Đêm ba mươi và trọn ngày mồng một, pháo nổ liên thính, ấy là tục người Annam trừ năm cũ và mừng năm mới. « Đục trức nhứt thính trừ cựu ». Tối bữa ba mươi, tất nhiên có nhứt kẻ ngó không an giất, hoặc mắc thao thức bằng soạn áo quần vòng vàng dặng rạng ngày có ăn mặc với người ta, hoặc bị pháo nổ rùm tai phải dục mình ngồi giậy, nhưng vậy mà rồi nhớ sự qua ngày mai là Tết, cũng nhộn nhực trong lòng.

Trong ba bữa tết người lớn kẻ nhỏ đều vui đồng. Trẻ em thì lo ăn cam, ăn hồng, đốt pháo, lãnh « li-xi », còn người lớn thì lo thăm viếng, làm tuổi ông bà và cầu chúc cho bà con có bác, bậu bạn dặng vạng sự hành trường. Có kẻ khác lại lo dục năm dục bảy mà đồ bác.

Đừng nói con nit ham đốt pháo chớ người lớn cũng ham đốt pháo vậy — qua mồng bốn, lối bưng-tung, đã thấy có ông già kia nhằm hướng nhà-thuốc thì mà phẩn lẩn đến. Quan lương-y khán bệnh xong, liền ra toa mà đề chừng bệnh như vậy: « Bàn tay hữu bị tách chẻ-hẻ, vì... ham đốt pháo-tre! Nguyễn-thạnh-Phước, 56 tuổi!! (Ông này đầu năm lột chữ « thanh » mà bỏ hết thanh nên tới suy.

Xưa sao nay vậy, tái đi tái lại, thì cũng thịt-hăm, dữa dả, thịt kho, cá kho, nem, bì, tỏi, ớt, kiệu, bánh tết, bánh chưng. Chưa tính những đồ ăn phá bụng.

Ngoài xe lửa chật như nêm. Trừ ra xe lửa Mỹ-tho, còn bao nhiêu nào là xe lửa Biênhòa, xe lửa nhỏ, xe lửa Chợlớn, bộ hành lên xuống không ngớt. Khách trú đi chật xe, ăn mặc y phục langsa, bỏ dệp áo dài xưa xun-xinh. Lái rai còn thấy một ít lão mặc áo dài châu-xá, che dù đi cung hi, ngặc... dân đầu trập ra giữa trời nắng! Khả thương cho á-xúc!!

Còn xe lửa Biênhòa chạy lối miệt Gòvấp, Bìnhhợi, thì bộ hành trên xe thấy dục theo dặng, có vài nhà chun dọn có thất lá dữa và treo lồng đèn giậy, trong nhà khác lại thấy người dục năm dục bảy chật một ván mà đánh bài. Nghe xe lửa hủ, ngặc cổ lên ngó, rồi cười. Kề trên xe thấy trêu làm vậy, liền đưa tay ra hoắc, người trong nhà lại cười hơn nữa, xa xa thấy bày lăm rặng.. đen! Nhảm ngày xuân nhứt, người người đồng vui, là vậy đó.

Xe cộ ngày tết, nhứt là bữa mồng một, đặc lắm, giá cả bằng hai, mà cũng không đủ cho người ta đi.

Qua bữa mồng hai, pháo đốt nghe lải rải, bước qua mồng ba, nghe càng vẫn bặc, chiều lại nghe đốt lộp bộp ít tiếng dữa ông bà, rồi... hết tết.

T t năm nay, dân sự thủ phạm an thường, chẳng chút nào vi phạm mặt luật; áu đã cũng không, cướp giực, trộm bởi cũng không, ngoại trừ tại Vĩnhlong, có xảy ra một việc mất của mà thôi. Có á kia bữa mồng một đi khô, giao nhà lại cho con tờ gái; chừng về coi lại thì vòng vàng đã mất hết nhiều, độ giá chừng năm ngàn bạc ngoài. Số là có ấy, lúc dữa chìa khóa tủ ở dưới gối, thì có con ở ngó thấy. Việc này còn đang tra hỏi.

Tại Saigon, có chú linh mã-tà, cũng trong ngày tết, cầm dao mà quyền sinh lấy mình. Nay còn nằm nhà thương. Không rõ có chi mà chú này đành tự vận như vậy. Hay là thua lắm?... Hay là vấn vưon tình nộ? Khó biết được, quan còn đờng tra.

Năm nay tết nhứt coi hình cuộc không lấy gì làm vui cho lắm. Có lẽ

tại Mậu-quốc hữu sự, nên chúng dân chẳng đành lòng an vui như mấy năm trước.

CỜ BẠC

Saigon. — Ngày 19 février lúc 8 giờ tối, số tuần thành có bắt đặng một đám cờ bạc ở tại nhà số 59 đường Catinat. Tám á-xúc trong 20 đang đánh thiên-cầu bị nã-tróc tại sông, có 26 \$ 40 tiền bả và bài cây! Á-xúc Du-hữu làm nghề tổng khậu nhà ở đường Catinat số 55, muốn thát thân nên bị té gãy hết một chơn trái, và chở liền vô nhà thương Chợ-quán, số phí chủ nô chịu.

THẮNG HÓA !!

Thườ nay từng nghe hề nhà cửa bị thiêu thì đổ thừa rằng tại « con hóa ». Bởi vì không thấy nên nghe sau hay vậy. Đến nay thấy tận mặt mới rõ nó là thắng hóa vì số tuần thành mới bắt đặng bảy thằng là Lê-v-Dinh kêu Chinh, Huỳnh-vân-Giỏi, Ng-v-Thiên, Huỳnh-vân-Lên, Ng-v-Chin, Võ-v-Day kêu Nam và Vương-v-Quế, sẽ giải lên biện lý phạm về tội âm mưu đốt chườn bò và kho tàn của thành-phố.

TỰ ÁI NHI CHUNG

Thủ-dầu-một. — Ngrời ta có gặp một người đờn bà Annam tuổi lối vài mươi, dùng giầy lưng mà giữ niềm hoan trái trên một cây đại thọ kia giáp ranh làng Phù-cường.

Quan thầy thuốc Sanjeon khản từ thì rồi cho chôn.

Sa Trạng diên thuyết

TAM-PHÁP TƯ ĐỒ

Cháu vua Thổ-nhĩ-ki (Turquie) bị xử tử Cháu vua Thổ-nhĩ-ki Abdul-Hamid, qui danh là Medjour-Effendi bị xử tử, làm cho cả thành Constantinople náo tâm bất phục e khi có chỗ biến sanh. Bọn nghịch mạng trào đình rất đông; chẳng ưa người Đức-quốc (Allemands). Thấy vậy nên tướng sĩ Thổ-nhĩ-ki (Turcs) lo tránh xa, chẳng dám

kết giao cùng tướng sĩ của vua Đức-quốc (Allemands) sai qua đó. Medjour-Effendi mà bị dẫn ra tam-pháp tư đồ hạ sát, vì có một điều nghi kỵ, vụ rằng nội công ngoại kích với Pháp-trào (France) ngày hạ sát Medjour-Effendi, quân dăng hầu chẳng phải là quân Thổ-nhĩ-ki, còn tướng thì là tướng Đức.

CÙNG BẠC VỚI ĐÈN

Ngày 13 tháng chạp là ngày lễ Sainte-Luel tại thành Marseille, thiên hạ tụ đến chỗ Notre Dame đông như hội. Xây đẩu một người đờn bà bước tới dăng một cây đèn và nắm quan tiền tây, xin nạp dụng vật mọn của mình để mà đốt cúng. Thấy người hoà hướn như vậy, ông từ lấy làm lạ mới xét coi, mới hay trong cây đèn có trái phá nhỏ. Nếu tin theo lời mà đốt, chừng chầy lụng tới chỗ, trái phá nổ liền, Chạy đi cáo báo thì người đờn bà ấy đã đi đâu mất rồi. May nhờ có quân thủ đồn, tốc theo tập nỏ bắt người phụ nơn lại được, xét ra mới hay Đức-tặc giả phụ nơn, giữa điệp đối hình thích khách.

ANNAM ĐÁNH GIẶC

Lòng trước một vị viên quan danh tiếng trong đất Nam-kỳ, hồi hương, bỏ đem tên bộ hạ Annam theo. Chẳng dè khi mới sẽ tới quê hương, Âu-châu nổi giặc, vì viên quan ấy phải ra lên ngựa cầm thương. Tên bộ hạ tận kỳ trung, xốc vào xin đầu quân xuất trận với chủ, nhưng bởi phép nước chẳng cho, nên bắt đất kỳ sở nguyện. Tuy vậy mà chưa phải thôi, quyết tung hoành Đức-tặc đem tất công đáp nghĩa Pháp-trào, tên bộ hạ mới dăng vào, trong cơ binh tinh nguyện — Được —

Người Nam-kỳ đi Âu-châu đánh giặc, bề trung cang nghĩa khi thiếu đầu, vậy cũng thêm dặng một tay, trừ đôi ba tên Đức-tặc, chó phải chơi à.

BA TRĂM TÊN BÀN NHỰT-TRÌNH BỊ ĐÀY

Thông tin sữ báo Daily-Express ở Amsterdam nói rằng có tin bên thành Bruxelles, đăm việc ba trăm đũa nhỏ từ 14 tới 17 tuổi bị bắt tại thành Bruxelles tuần trước vì tội bán nhựt trình Hồng-mao và Langsa. Cả thấy đều bị làm án đày qua Đức-quốc mà hạ ngục.

Lịnh lại truyền rao ai bắt đặng một đũa bán nhựt trình Langsa và Hồng-mao tại thành Bruxelles đem dẫn nạp thì đặng thưởng một trăm quan tiền tây.

LÒNG TRUNG NGƯỜI BẮC-LỢI

Điện tin bên kinh thành Bruxelles gửi cho Télégraaf nói rằng hai vị tướng Bắc-lợi là

ông Gustave Five cựu chánh tướng với ông Gille mới bị toà-quan chánh (Liège) Lũy ái-thành làm án chung thân vì tội phản quốc.

Nhị tướng phạm tội: một là giúp sức cho quân Bắc-lợi kinh quá biên cương nước Hoa-Lang (Hollande) dặng hiệp cùng binh, hiệp chiến quốc; hai là về hoạ đồ máy chđ đồn lũy bên sông Meuse là nơi Đức-tặc (Allemands) dưng công phá. Hồi chánh tướng Five có quả tội giúp ba mươi lăm tên quân Bắc-lợi kinh quá biên cương chăng? Ngai đáp rằng quả có, song ba trăm năm chục tên chó chẳng phải ba mươi lăm. Ngai lại xin toà quan chánh lên án tử cho rồi, cho khỏi bị sai vào đồn binh Đức-tặc.

ĐỨC-BINH TRỞ LÒNG

Hương truyền Bắc-lợi đăm rằng binh bộ Đức-quốc thuộc đạo thứ 39 ở tại thành Bruxelles trở lòng hết nhiều, cương lý không chịu xuất trận.

Còn lớp thì bắt hoá đánh với nhau trong nhà hội thành phố như mưa bắt, cửa kiến đập bẻ tang oan.

THỂ TƯỚNG

Chư tướng Bắc-lợi cầm binh xuất trận từ khi xuất sư đến giờ đều có người đến thế cầm binh. Như chánh tướng Bertrand khi lực giảm suy điều binh không nổi còn chánh tướng De Wit thì sai làm giám quản Mã-kị, bởi vậy giấy động cang mới có năm tháng, đã thấy cần dùng tiền tướng tráng lực cầm binh.

LÒNG QUẢNG ĐẠI CỦA DÀN NGA

Lòng quang đại của dàn Nga-la-tư càng ngày càng trở. Một tên làm thuê làm mướng nghèo sát giường sát chiếu cũng rằng mà chung đẩu ít nhiều dặng mà nuôi binh vực nước. Nội bên ti hồng thập, từ bữa mồng một tới rằm tháng chạp tây thầu dặng 376.525 roubles tính ra 376.525 x 4 = 1.506.100 quang tiền tây.

Kể từ ngày xuất sư đến giờ, thầu vào kho dặng 4.118.482 roubles 4.118.482 x 4 = 16.473.928 quang tiền tây nhằm mười sáu triệu bốn trăm bảy mươi ba ngàn, chín trăm hai mươi tám quan (một triệu một ngàn).

Công văn lược lược

GIA QUAN TẤN TƯỚC
Chiếu y chỉ dụ ngày 7 novembre 1914
Được nhập tịch bộ dân langsa mấy viên quan Annam kê ra sau này:

Ông Nguyễn-van-Xuyên, đội bốn lính thủy (matelot) sanh trong năm 1869 tại Lang-thị-Thang (Nam-kỳ) ngụ tại Saigon.

Ông Lý-khiêm-Ty, Trưởng tòa, thuộc tòa tạp tụng Bắc-liêu, sanh trong năm 1876 ngày 20 mars tại An-hòa-dông, hạt Chợ-lớn (Namkỳ).

Ông Phạm-văn-Mai thư ký giúp việc tại dinh quan Đốc-ly thành phố Saigon.

Ông Trần-văn-Nhiều, thừa biện hôn quốc sở Thương-chánh, sanh ngày 2 décembre 1872 tại Nam-chơn hạt Gia-dinh, ngụ tại Saigon.

Ông Nguyễn-văn-Phải vô-biên thuộc đội thứ năm cơ linh tập Annam, sanh trong năm 1873, tại Đức-lập hạt Chợ-lớn (Namkỳ) ngụ tại Vũng-tàu.

Ông Lê-trung-Chánh đội bốn cơ linh thủy sanh trong năm 1868 tại Bình-lự (Biên-hòa) ngụ tại Saigon.

Ông Nguyễn-văn-Thiếp vô-biên, thuộc đội thứ chín cơ linh tập Annam tại Saigon (sanh trong năm 1871 tại Mỹ-lệ Chợ-lớn (Namkỳ)).

Ông Hồ-văn-Lộc vô-biên thuộc đội thứ bảy cơ linh tập Annam tại Vũng-tàu sanh ngày 2 juin 1869 tại Long.

Ông Lê-thành-Tào tục danh là Trần-văn-Tào, chủ sự sở Điền-báo tại Bà-rija, sanh trong năm 1871 tại làng Phước-lễ hạt Bàrija (Namkỳ).

Ông Đỗ-quang-Đầu chánh giáo-thọ sanh ngày 28 mai 1863 tại Hạnh-thông-xã (Namkỳ) ngụ tại Saigon.

Bốn quân kinh mắng viên quan quời chức trên đây dặng nhà nước ban thưởng rất xứng đáng và chức cho quời chức dặng phước thọ khương ninh, nhứt là ông Lý-khiêm-Ty và Lê-trung-Chánh nhị vị khản quán của Nông-cđ.

(Từ ngày 13 đến 20 février 1915)

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái nam-kỳ ngày 12 février 1915:

Ông Trần-văn-Lân, phó quản hạng nhứt thuộc số tuần thành quân hạt, đang giúp việc tại phòng văn quan Nguyễn-soái, nay bổ đi tưng quyền quan chủ tịch Baria.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái nam-kỳ ngày 16 février 1915:

Cấp bằng cho thầy Tạ-vân-Hộ phó tổng hạng nhì tổng An-mỹ (Sadéc) làm cai tổng hạng ba một tổng, thế cho thầy cai tổng Nguyễn-xuân-Phong, hứn trí.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái nam-kỳ ngày 10 février 1915:

Cấp bằng thăng thưởng kể từ ngày 1^{er} janvier 1915:

1^o VIÊN CHỨC SỞ HUẤN ĐẠO NAM KỲ
Chánh giáo thọ hạng nhứt
Ông Ng. v-Cam, chánh giáo thọ hạng nhì.
Ông Nguyễn-khắc-Huê, id.

Chánh giáo, thọ hạng nhì
Ông Lê-văn-Thiếp, chánh giáo thọ hạng ba.
Giáo tập thiết thọ hạng ba
Thầy Đỗ-văn-Ngô, giáo tập hậu bổ hạng nhứt.

Giáo tập hậu bổ hạng nhứt
Thầy Nguyễn-hữu-Kinh, giáo tập hậu bổ hạng nhì.
Giáo tập hậu bổ hạng nhì
Thầy Lê-v-Trọng, giáo tập hậu bổ hạng ba.

Nguyễn-văn-Luông, id.
Nguyễn-văn-Hao, id.
Trần-tấn-Chức, id.
Giáo tập hậu bổ hạng ba
Thầy Trần-v-Ty, giáo tập hậu bổ hạng tư.
Đặng-phi-Hồ, id.
Đỗ-văn-Truc, id.

Chánh giáo thọ chữ nho hạng tư
Ông Trịnh-hoài-Nghĩa, giáo thọ hạng nhứt.
Giáo thọ chữ nho hạng nhì
Ông Nguyễn-văn-Cao, giáo, thọ hạng ba.

Đầu mục thợ chạm lương chung niên 480 \$
Nguyễn-văn-Dương đầu mục lương chung niên 420 \$ (trường công nghệ Saigon).

2^o VIÊN CHỨC SỞ HUẤN ĐẠO TƯ BỒ
Giáo tập thiết thọ hạng nhì
Thầy Hồ-văn-Ngành, giáo tập thiết thọ hạng ba (cần-thơ).

Lê-văn-Phượng, id. (Cholon)
Trần-văn-Vân, id. (Soctrang)
Giáo tập thiết thọ hạng ba
Thầy Dương-tấn-Lý, giáo tập hậu bổ hạng nhứt (Rachgia).

Giáo tập hậu bổ hạng nhứt
Thầy Trần-văn-Hương, giáo tập hậu bổ hạng nhì (Bentré).
Lê-minh-Nguyét, id. (Cholon).
Lâm-văn-Huê, id. (Biênhoà).

Giáo tập hậu bổ hạng nhứt

Thầy Huỳnh-văn-Vinh, giáo tập hậu bổ hạng tư (Travinh).
Ngô-văn-Công, id. (Giadinh).
Lê-minh-Ký, id. (Vinhlong).
Trần-văn-Hoành, id. (Gocong).
Nguyễn-văn-Nên, id. (Cholon).
Phan-tấn-Nam, id. (Biênhoà).
Huỳnh-hoa-Liêu, id. (Biênhoà).

Giáo tập hậu bổ hạng ba

Thầy Nguyễn-văn-Son, giáo tập hậu bổ hạng tư (Travinh).
Nguyễn-văn-Tam, id. (Travinh).
Nguyễn-văn-Tu, id. (Soctrang).
Đinh-văn-Học, id. (Soctrang).
Dương-văn-Chiêu, id. (Baclieu).
Trần-văn-Thỉnh, id. (Soctrang).
Dương-văn-Lợi, id. (Gocong).
Nguyễn-văn-Đề, id. (Soctrang).

3^o GIÁO TẬP TRƯỞNG TÔNG TRONG NAM KỲ

Giáo tổng hạng nhứt
Thầy Phạm-văn-Vui, giáo tổng hạng nhứt (nhì (Mỹtho)).
Nguyễn-văn-Đào, id. (Mỹtho).

Giáo tổng hạng nhì
Thầy Lê-văn-Nhơn, giáo tổng hạng ba (Mỹtho).
Nguyễn-văn-Yên, id. (Baclieu).
Nguyễn-văn-Tuất, id. (Châudoc).

Giáo tổng hạng ba
Thầy Cao-văn-Sao, giáo tổng hạng tư (Travinh).
Lê-minh-Cha, id. (Vinhlong).
Huỳnh-dinh-Thời, id. (Gocong).
Nguyễn-văn-Trương, id. (Rachgia).

Giáo tổng hạng tư
Thầy Lê-v-Ty, giáo tổng hậu bổ (Travinh).
Phạm-văn-Tho, id. id.
Huỳnh-văn-Diệm, id. id.
Võ-văn-Nhiều, id. (Vinhlong).
Nguyễn-văn-Lân, id. id.
Lâm-quan-Trực, id. id.
Nguyễn-ngọc-Lau, id. (Bentré).
Lê-văn-Cương, id. (Mỹtho).
Nguyễn-văn-Vang, id. id.
Huỳnh-văn-Quy, id. id.
Nguyễn-văn-Du, id. (Tanan).
Nguyễn-văn-Bây, id. (Cantho).
Nguyễn-văn-Chi, id. id.

4^o VIÊN CHỨC SỞ TẠO-TÁC
Thông phán hạng ba
Thầy Ng.-văn-Quang, thông phán hạng tư
Nguyễn-văn-Nuôi, id.

Thông phán hạng tư
Thầy Nguyễn-hữu-Nghĩa, thư ký thiết thọ hạng nhứt.

VĂN CHƯƠNG KHOA

(PARTIE LITTÉRAIRE)

Essai de prose Annamite

THÓI QUEN

Thường chuyên một việc ắt quen
hạo dặng nghề.

Trong trần cầu, người quen kỳ lạ,
kể bút toán văn từ, kể lại quen nhiều
việc khác, khác thường... Cũng bởi
hay chuyên hay tập! Người ở chót
Hoàng cầu quen chiếu lạnh, kẻ gần
quán rượu quen say, lương y quen
thấy bệnh đau, cậu lính quen đều nộ
nạt???... Anh thợ hay làm máy móc,
quen tay khéo léo hơn người, con hát
lắm màu mè, cũng vì quen tập.

Người văn vật hay nhớ tích cũ
truyện xưa, hay hội ý, hay hiểu xa,
hay đọc sách, hay chiêm nghiệm, ấy
bởi thói quen. Kẻ hiền từ, hay bố thí,
hay xa lánh việc chẳng lành, ấy cũng
bởi thói quen mà dặng vậy.

Nếu trẻ em gặp hoa trái giọc đường
dừng bẻ, thấy đồ chơi của bạn chớ
dành, quên tánh ngay, sau dầu gặp
vàng giữa lộ cũng không ham, không
chất lấy. Hễ quen làm phải, trót đời
làm phải, bằng tập gian ắt quen gian.

Vậy hãy chuộc đều, nên, thì vẹn
phận con người ở thế.

(Sưu sẽ tiếp theo).
ĐẶNG-LINH-ĐẠI.

LỜI RAO

Thuộc nhờ mắt của Đặng-văn-
Chiều có bán tại tiệm Lục-linh-
khách-sạn đường Krantz số 4
Saigon.

CÁI BÔNG

Bông hời bông, ngắt-ngưỡng một mình,
Khi nào rở trong miền sủng nộ,
Bây giờ lại rả bên ở đó,
Gió bắc thì đem bỏ mấy nơi.

Xét chúng ta, cũng có một thời;
Chúng ta thầy, vâng lời một chúa;
Một cái lá, là mồi chẳng ngó,
Một đều vui, lại bỏ chúng ta.

Thì mỗi ngày, thăm thẳm đi qua,
Thầy đến cấp, của ta một thời;
Thì mỗi phút, càng bay càng đi,
Thầy đến tỉnh một việc ước mơ.

Con người ta, uống kiếp đời chờ
Đầu đời này, ngắt-ngờ mới hỏi:
« Chờ chẳng biết, phù-du vẫn với,
Ấy mạng người, hay nói kiếp hoa? »

MILLEVOYE.

LÁ RỤNG-XÂY VÀN

Gió thu vùn vụt đi qua,
Một luồng thổi rào, biết là kẻ ai,
Nào chim nhẹ cánh khướn trời,
Nào trống rưng bụi, lá rời nhánh cây.

Trời êm, gió dịu, từ rày,
Tinh chùng trở lại, thì ngày cũng xa.
Lá ơi, mặc thích sa-đà,
Cứ đều bay nhảy đi mà lá ơi!

Trên lè đường sá mấy nơi,
Hường nam hướng bắc cũng thời như nhau,
Hãy coi lá rụng chào rào,
Lặng xăng đem mạng bỏ vào bến mè.

Gió thì.....

Gió thì dụ là một bề,
Chẳng hề chịu đủ, chẳng hề chịu tha.
Lá ơi, xây vút mau nà,
Cứ đều bay nhảy đi mà lá ơi!

Ơi thời! lá là rụng rồi!
Lá du, là tượng tơi bởi cũng đi.
Phân người sanh ký tử qui,
Ông già con nít khác chi chút nào?

Ở đời mơ ước xôn-xao
Chẳng chầy phải sạch tay, vào sỏ ma.
Lá ơi mặc sức ta bà,
Cứ đều bay nhảy đi mà lá ơi!

NGUYỄN-NGỌC-ÂN thích nôm.

LA FLEUR

Fleur mourante et solitaire
Qui fut l'honneur du vallon,
Tes débris jonchent la terre
Dispersés par l'aiglon.

La même faux nous moissonne ;
Nous cédonns au même Dieu :
Une feuille t'abandonne,
Un plaisir nous dit adieu.

Chaque jour, le temps nous vole
Un goût, une passion ;
Et chaque instant qui s'envole
Emporte une illusion.

L'homme, perdant sa chimère,
Se demande avec douleur :
« Quelle est la plus éphémère,
De la vie ou de la fleur? »

MILLEVOYE.

LA VALSE DES FEUILLES

Le vent d'automne passe,
Emportant à la fois
Les oiseaux dans l'espace,
Les feuilles dans les bois.

Jours tièdes, brises molles,
Pour longtemps sont chassés.
Valsez comme des folles,
Pauvres feuilles, valsez !

Sur les marges des routes,
Au midi comme au nord,
Voyez les valser toutes,
Cette valse de mort.

Le vent.....

Le vent qui les invite
Jamais n'en trouve assez.
Tournez, tournez plus vite,
Pauvres feuilles, valsez !

Où, toute feuille tombe,
Ormeau, chêne ou tilleul,
Tout homme est à la tombe,
L'enfant comme l'aïeul.

Les rêves de ce monde
Sont bientôt effacés.
Poursuivez votre ronde,
Pauvres feuilles, valsez !

Paul JULLERAT.

LỤC TRƯỚC (bộ vận)

Gội nuần rào phủ bạn thuần quen;
Gan đóm dải dầu sức lược sen;
Gốc cứng tráo trơ tàng sốt sắn;
Ngọn hoàng phát khoát bóng đua ghen;
Nhắc khoan nhiều khúc đờ đoàn sể;
Thuận gió hiềm khi lột bỏ hèn;
Mầu lục cho là trang tuần tử;
Cải danh anh Trưóc khắp đời quen.

Huỳnh-diêu-Nghị,
Bình-hòa-xã Giadinh.

SEN THO

Mấy tòa đua nở hiềm người quen;
Những dự phong lưu trảy thưởng sen;
Cảnh phật xen vào ai gọi ghét;
Bầu linh nương đờ có chi ghen;
Gặp cơn xuân đến sương sa cánh;
Thừa lúc Nguyệt đơm ánh rọi bèn;
Trăm trận đờ che loài thủy tộc;
Đến mùa vui với bạn nhuần quen.

THANH TÔNG (họa vận)

Cả khen dầm chải tánh nhàm quen;
Đứng trưng phu tưng thể khác sen;
Mít mít sương Xuân lòng chớ náo;
Chang chang nắng Hạ ý hề ghen;
Toại lòng yêu dấu thêm bèn dạ;
Vinh hưởng lộc ban lại thiếu bèn;
Trợn vện tiếng tâm ba bầy cõi;
Nào lo không bạn đến làm quen.

Cầm công chúa Phi-Long

Họa vận

Từ đây xa cách đất trời Liêu;
Vi bởi sự phu thể phải liễu;
Xông lướt ngàn grom lòng chẳng rúng;
Trải qua muôn giáo dạ nào xiêu;
Biển kia dầu cạn thù mô cạn;
Non nọ dầu mòn hận chớ tiêu;
Vi được xen gần mình địch thị;
Thần dầu chỉ nữa, Tiết đời biêu;

Ngân tàng mạng gian nan

Họa vận

Xưa nay trên thế hiềm người nan,
Ngậm lại nay mai thế cũng tang;
Dữ lánh lung chừa tay biển khổ;
Ác làm bạo phạm họa đành mang;
Thế thường kinh chuộc người ngay thật;
Trời đất nào dung kẻ ác gian;
Khá nhớ một câu vay ói trả;
Lâm rồi mới biết vi nhơn nan.

Lagi, Diệp-văn-Chim.

THI-TẬP

Khánh hạ Vô-hữu biệt tự Thập-Lục hạnh
đất Tiêu-Tinh chi hỉ

Bỏ lỗ nghe anh dặng tiêu-tinh;
Mừng cho một gáo mút hai chĩnh;
Ham bùi chế gấp lăm bi kẻ;
Nắm mực cầm cân phải giữ mình;
Đừng để biên-phòng sanh chứng đỡ;
Lẽ nào chủ qui chịu làm thính;
Tai nghe mắt thấy đầy trời đất;
Chôn sống thân danh biết mấy nghinh.

Bồng Dinh.

Cầm on Tiên-sanh
Đạo ngộ ác giả thi ngộ sư

TIÊU-ĐỆ

Tống-táo-Quân

Táo quân nay đến lệ châu trời;
Chậm chậm Bồng-Dinh nhẩn ít lời;
Sao? dặng gian tà sang cả kíp;
Những tay tài trí cực già đời;
Thân-danh mấy độ nhàm tay dặng;
Gia thế bao chừ dặng thành thời;
Vi bạn tương tri hang hồi rốc;
Ba mươi trà rượu trở về chơi;

Bồng Dinh.

Vi nhà sử quán mắc nghĩ, nên tuần
này mới ấn hành xin khán miêng
nghị.

Thơ ký thiết thọ hạng nhì

Thầy Dương-tôn-Tin, thơ ký thiết thọ
[hạng ba.
» Nguyễn-văn-Ngãi, id.
» Mai-văn-Cur, id.

Thơ ký thiết thọ hạng tư

Thầy Đào-tân-Nhứt, thơ ký thiết thọ hạng
năm.
Họa sanh thông phân hạng ba
Thầy Trần-văn-Khoa, họa sanh thông
phân hạng tư.

Họa sanh hạng nhất

Thầy Trần-văn-Ty, họa sanh hạng nhì.

5° VIÊN CHỨC SỞ KHÁM ĐẠT VÀ HỌA ĐỒ

Chánh thừa phái họa sanh trệt ngạch.
Ông Nguyễn-văn-Ty, chánh thừa phái họa
sanh hạng nhất.

Chánh thừa phái họa sanh hạng ba

Thầy Ngô-văn-Vang, thừa phái họa sanh
thiết thọ hạng nhất.

Thừa phái họa sanh thiết thọ hạng nhất

Thầy Huỳnh-văn-Ky, thừa phái họa sanh
[thiết thọ hạng nhì
» Võ-văn-Duoc, id.

Thừa phái họa sanh thiết thọ hạng nhì

Thầy Trương-văn-Mùi, thừa phái họa sanh
thiết thọ hạng ba.

Thừa phái họa sanh thiết thọ hạng ba

Thầy Nguyễn-quang-Hào, thừa phái họa
sanh thi sai hạng nhất.

Thừa phái họa sanh thi sai hạng nhất

Thầy Khru-tân-Sai, thừa phái họa sanh
thi sai hạng ba lương chung niên 300 \$
[[cựu ti).

» Phạm-văn-Vàng, id.

» Quách-văn-Thới, id.

» Trương-văn-Hùng, thừa phái họa
sanh học lập lương chung niên 240 \$ (tân ti).

» Nguyễn-ngọc-Kiên, id.

» Lê-ngọc-Châu, id.

Còn nữa (kỳ sau tiếp.)

Lúc ra đi

Ba ngày lễ về thăm Tô quán.
Bủi ra đi ngao ngán lòng son.
Vái trời cha mẹ vườn tròn,
Bồi lo chức phận nên con xa nhà.
Đoái người thương ruộc rả chạnh ngắt,
Chữ ân tình ai cắt làm đôi?
Tấm lòng càng ép cho nguì,
Tất gan càng lăm ngậm nguì tất gan.
Lúc phân cách vừng trăng còn chói,
Cái vô làng vừa trời canh năm.

**Biết thì thốt chẳng biết dựa
cột mà nghe**

Họa-vận

Tục đời hay vì xấu hay khoe;
Đã dốt thì đành dựa cột nghe;
Lấp lững vẫn chường rờng tiếng dẽ;
Chàng ràng chữ nghĩa mực lời ve;
Thức Bì trái mực rắng không dầy;
Thiên-Liêu khác màu rứa chẳng che.
Thấm ngấm thể thường đầu cũng thế;
Dốt thì hay nói xấu hay khoe.

Lagi Diệp-vân-Chim.

Cơn mèo

Họa vận

Dàng gát thấp cao lấm lúc treo;
Kiếm ăn các loại cả thua mèo;
Tay chơn nhậm lệ nhường chỉ cạp;
Mình mấy vện vẫn chẳng khác beo;
Lũ chuột hoàng hôn khi ló mó;
Bầy heo kính sợ lúc ngao ngheo;
Miếng ngon dành để rình mó nếm;
Vật lạ tánh ưa chút mỡ heo;

Hương-thân La-tấn-Lực; (Vinhlong.)

Đồng sư lễ mọn

Họa vận

Lâu ngày ăn tích chốn ngôi khe;
Su lễ sét môn tiếng chẳng nghe;
Ngoài mặt đen thui như vụn tỉnh;
Trong lòng sáng với tự hình dè;
Sang giàu khoa lấp khi dư gia;
Nghèo khổ với mai lúc ẻo le;
Cây thơ trao tria cho tới nước;
Thữ coi ai thấy lại không mê.

Cửu-hương-quân Ng.-chi-Trọng,
Village Mỹ-long, Canton Phong-Năm Sadec.

Họa-vận

Mua bán đổi dời thả khác khe;
Ra thân môn mỗi chọi không nghe;
Trong ngoài một lỗ hình sấu sừng;
Sấp ngửa hai bề dạng xếp dè;
Lúc mới nhiều người đành cái dẽ;
Chứng phai ít kẻ giữ lo le;
Sang hèn cây mượn nhờ ơn sực;
Dao khắp nhọn gian hiểm kẻ nê.

Hương-thân. La-tấn-Lực, Vinhlong.

Xuân nhứt thì

Lễ Tết năm nay, chút gọi là;
Cờ treo, hiền dân với người ta;
Giáp-dần đã dặng bề thông thả;
Át-mèo tứ dầy sường lấm a!

Thấp đèn, đốt pháo với người, chơi;
Ăn Tết năm nay thiệt thanh-thời;
Át dặng từ rày và sấp tới;
Lộc cao, Phước lớn, Sống lâu đời!

Mấy ngày Tết-nhứt, sường hèn-bon;
Rượu thịt dư mùi rất ngọt ngon;
Cùng-kiến hẳn-bôi, thành-tin một;
Đất trời phò-hộ cả bà-con.

Ng.-Thành « Khiêm-hóa ».
Secrétaire à l'Inspection d'Hatiên.

TÍCH XƯA

Kỳ quá đại tiêu, hữu sở bá sự,
giục cấu trường sanh, tiên tu tị
chí.

*Nghĩa là lỗi lớn lỗi nhỏ có trăm
việc, như ai muốn cầu sống lâu
phải lánh trước đi. Phạm muốn
sống lâu phải làm lành, hề làm
phải chữa lỗi nếu không chữa lỗi,
đầu ưỡn thuộc tiên cũng vô ích.*

Có hai người thấy pháp mộ
chước trường sanh, rủ nhau vào
núi Chung-nam dặng tám sư học
đạo, khi vô đến núi vài bữa đầu
thì còn thầy nhà cửa người ta, đi
riết vô vài trăm dặm nữa, thì là
quanh què không ai, bốn phía
nghe những vượng hú chim kêu,
hùm gấm cạp béo, vô sở loài rắng
đọc dữ vàng, mà hai người lòng
không thời chí, dạ chẳng sợ nao,
cứ việc đi tới hoài, treo giầy lấm
nhánh lên tới trên một chót núi,
thầy có một chỗ có khói, lấu hỏi
đền thì thầy trong hang có một
ông già, mình như cây ruội, lưng
tợ mây khô, hai con mắt xanh biếc,
đương ngồi mà nàu nước Thầy
hai người đều ông thất kính mà
hỏi; hai người ở đầu mà đều dầy
vậy? Hai thấy ta cuối đầu thì lễ
và bảm rắng: Đệ tử chi tâm cầu
đạo, nay gặp thân tiên, xin xuống

đức dạy truyền. Ông nghe nói
mới đáp lại rắng: Đại đạo mỗi
người trong lòng đều có, hai người
về tiêm lậy, cũng có thấy dư, như
hay cần lập công hạnh, thì tuy
trông chôn trần ai dầu chớ bữa
cũng là cửa-thần tiên, lựa phải đi
xa làm vì cho thật công. Hai người
lại hỏi. Muốn lập công hạnh việc
chỉ làm trước?

Ông già đáp; trước phải chữa
lỗi, đừng làm điều chi ác, muốn việc
lành đầy đủ, như việc lỗi qua rồi
thì đừng tái phạm, việc lỗi hiệu
tại thì bỏ đi, còn việc lỗi chưa đền
thì phải ngăn ngừa, thì việc tạo
mạng viên niên ở trong tay mình,
làm dặng như vậy tức nhiên khỏi
đọa lạc tam đồ, chớ chồn nẩy không
phải hai người ở dặng, phải về
cho mau. Hai thấy pháp từ già ra
vê, cứ theo lời ông già đó mà làm,
sau đều dặng tiêu thân tiên.

H.-TH.-M.

Thơ tin văn lai

Saigon, le 22 Février 1915

A MONSIEUR LÊ-HOÀNG-MUC
Chủ bút « Nông-Cô-Minh-Dâm »

Cher Monsieur,

Kính thăm ông Tổng-lý, và ông
cùng chư ông Phụ-diễn từ Nông-Cô-
Minh-Dâm được bình an khương thời
và chúc cho quý quán được thanh vượng
miêng trường, sau này tôi xin tỏ il lời
cho ông rõ:

Nguyên khi trong năm tôi có đọc
báo chương thấy có nọ học đòi có
Xuân-lang ra một câu đối kén chông.

Trong chiêu phu bài của cô nói
tương tự lời cô Xuân-lang, tôi e sẽ
làm theo cô Xuân-lang, là khi cô ra
đối rồi, cây tay ông chủ bút thay mặt
mà chấm bài vở kén dặng sáng đưng
vị tinh mà gả ép.

Khi câu đối ra rồi, thì cũng kiem
văn nhơn tài từ, có thực nữ có Anh-
hùng trả lời ba câu của cô đã ra, đến
khi chấm thì ông chủ bút chấm rồi kể
thì được 2 câu mất một, người thì
được một mất 2, vậy nên ông chủ bút
nang phân để cho cô Xuân-lang mất
tình lựa chọn.

Từ nhứt trình sau cũng không thấy
cô Xuân-lang trả lời cho mấy ông đã
đáp với cô.

Theo ý tôi, khi nói thì thấy cô Xuân-
lang, lúc ứng không thì vẫn cô, một là
không xứng lựa vừa đôi nên cô không
trả lời, hai là cô đã có dặng sáng nào
khác rồi? Dầu có, tưởng khi cũng phủ
hủy một 2 lời vì mấy ông đáp với cô,
cũng có tình nên mới ra công mà
tìm kiem.

Tôi nói đây xin ông miêng chấp chớ
nói rằng thời lòng mà tìm vit, thấy việc
đôi hữu thủy vô chung, nên mới hờ-
ngi vì tờ báo chương để mà mượn lời
đám luận cùng nhau cho nhiều nghe
rộng thấy, chớ tôi không ỷ hiệp chi mà
nói vì tôi không đáp trong 3 câu của
cô, tôi cũng không biết cô là ai, nên
cây tay ông chủ bút hỏi giùm xin ông
làm ơn cho mấy ông ra đáp từ với cô.

It hàng kính thăm ông, dặng mạnh.

PH.-K.-Đ

ĐÁP CÂU-ĐỐI

KỶ GIỮ NGOC-ANH
TÀI NỮ CHIÊU PHU

Kính qui-nương,

Bồn quân tiếp thơ của qui-nương
gởi đến cây sữ-quán ấn hành dặng
cô chọn duyên lành kết tóc. Xét vì
cô Xuân-Lang đã có gởi đến cây sữ-
quán như thế, văn nhơn tài từ đều
có hầu đối, song người lhi dặng một
mất hai, người lại dặng hai mất một
vì vậy nên ông chủ-bút nan phân,
nhường lại cho cô Xuân-Lang mặt tinh
chọn lựa. Câu đối ấn hành vào số 31
đến nay, cô Xuân-Lang diêm nhiên

làm cho văn nhơn oai vọng. Trong
các đưng văn nhơn ấy, đều có dạ hữu
tình, nên ước trông cho dặng phi
nguyên, cực vi chưa rõ sạ duyên,
chẳng biết phải gải thuyên quyen,
đánh om duyên đời giá. Nghĩ vì ông
chủ-bút không có dặng làm mai, nên
nay tôi thay tay, ấn ngay Ông tơ, Bà
nguyệt ràng xe cái mối chỉ điều buộc
cho cô Ngọc-Anh vui cuộc ấp yêu,
kéo mà cửa sữ-quán dặng điều anh én.

Còn sự cậy chọn duyên lành cho
cô, tôi xin phân một đôi đều; và chẳng
trong việc vợ chồng có hai chỗ định:
Một là trời-định, vì có câu *giai ngẫu
tự thiên*, hai là cha mẹ định, ấy phụ
mẫu sở sanh, mà cô chẳng đành, cậy
sữ-quán ấn hành và chọn giùm cái
duyên lành luôn thể.

Bởi cô bắt tung phụ mẫu, chẳng
cho may tạo văn xây, sữ-quán bà dâm
xứng tài làm mai cho tài nữ. Tuy vậy
mà hữu oan trái tự nhiên thiên sữ,
xong chẳng xong tại từ tạo doan, sữ-
quán cũng ráng giúp cho cô nên đạo
tào khan, tiêm hiền ngộ cho cô coi
mắt, văn nhơn dà đủ mặt, khả chọn
lấy cho vừa. Xin cô hãy xét rắng: văn
kim thời đâu kịp buổi xưa, đưng học
chước đồng đưa Sơn-đợi, xin phải
nhớ ngày xuân đi thẳng tới, khả sỏm
toan phận các dặng nương bóng tung
quán, chớ quên câu huê vô bá nhứt
hồng, đưng già kén mà bóng rá cánh
có ghé!

NGUYỄN-KIM-ĐÌNH.

CÂU CỦA CÔ:

Tam mộc sum sum, Hòe, Quế, Liễu.

三木森森槐桂柳

CÂU HẦU ĐỐI:

1° Lục sơn quật quật, nhạc côn lớn.

六山岫岫嶽嶽崑崙

Nguyễn-ngọc-Án.

Thừa biện đình quan Đốc-lý,
thành phố Saigon.

2° Nhị sơn xuất xuất, Lành kỳ khu.

二山出出嶺岐嶇

Phan-kiêu-Đông,

437, rue des Marins, Cholon.

3° Tứ sơn xuất xuất, Tuy nham phong.

四山出出峯岩峯

Hương-thân, La-tấn-Lực, Vinhlong.

4° Tứ sơn xuất xuất, Thánh thần tiên.

四山出出聖神仙

Trần-minh-Nghi, Pnompenh.

5° Tứ sơn diêm xuất, Ngạn nham nhai.

四山田出岸岩崖

Pétrus Hoàng, Mạc-bắc.

6° Nhị sơn xuất xuất, nhạc tung cang.

二山出出嶽嵩崗

Trần-thiện-Thuật, Tân-an.

7° Lưỡng sơn xuất xuất, nhạc đồng tung.

兩山出出嶽峒嵩

Nguyễn-toại-Chi, Tâyninh.

8° Tứ sơn mậu mậu, Lý đảo tung.

四山茂茂李桃松

Nguyễn-ngọc-Án, Dian.

9° Nhị sơn xuất xuất, Tỉ hổ còn.

二山出出岷岷崑崙

Nguyễn-chi-Trọng, Sađéc.

10° Nhứt sơn li li, Tú quỳnh diêu.

一山磊磊琇瓊瑤

Nguyễn-văn-Quân, Sađéc.

11° Trưng sơn xuất xuất, Đại qui móng.

重山出出岱魁岷

12° Nhứt lưu côn côn, Hôn gian hoài.

一流滾滾漢江淮

Phú-quới-Cường, Vũng-tàu.

13° Nhị hỏa diêm diêm, bình đầu lư.

二火炎炎炳焯爐

Nguyễn-tấn-Đức, Phuyền.

14° Song hỏa diêm diêm, chúc cự dặng.

双火炎炎獨炬燈

Hồ-văn-Mãn, Bìnhtây.

15° Nhứt chi ái ái, cúc tông lang.

一枝藹藹菊松蘭

Lê-thành-Tri, Báo-chánh.

16° Độc thạch linh đình, Phong nguyệt hải.

燭石冷汀風月海

M^{lle} Ngọc, Saigon

17° Lục diêu niên niên, Phụng vô loan.

六鳥翥翥鳳鷓鸞

Nguyễn-văn-Li, Sađéc.

Văn minh

GÁI CHÍN CHUYỆN MỘT CHỒNG

(Tiếp theo)

« Làm đến mang hồng nhan phải giữ, thối nghĩ coi khôn cực dường bao? Cháu mới nghe, chuyện như vậy thối mới nghĩ làm sao? Xét có phải trai hám giàu chăng nhỉ? Một gái kia tươi đường như vẽ, mỗ cô chà tuổi trẻ đương đông, chưa có nơi trao mối chỉ hồng, gin từ đức giun ngôn công hạnh. Dầu cửa các cũng đã dăm sáu tài đức bị nàng Manh thuở xưa, ngo mắt nhìn ong sớm bướm trưa, tránh xa thói ngày đưa tới rước. Quan trọng có một vị quan trước, gánh cang thường vô phước gây ngang, ngày kia may gặp mặt nàng, thấy muốn mở nẻo đường anh em. Bối nàng quyết chữ trinh giữ vẹn, lại chẳng đành thâm lên giấy oan, bởi vậy cho nên nàng bỏ ngoài tai những tiếng mối mang, chẳng thèm tưởng miếng lẳng lưỡi mối. Phải lòng nàng thấy thương nhớ vội, muốn cho mau trong hội nhứt tràng, thầy mới cậy người bước tới nói nàng, về trong trường nưng khăn sửa tấp. Đề đầu nói mai giông khuất lấp, đánh đem lời mà vấp giá nàng, kiếm những đều hư thiệt mở ngang, tiếng ngon ngọt gió chàng xiêu da. Chẳng biết phải trời ghen đây đọa, khiến cho phận mỏng manh lạc ngã Lam-Kiều; hay là tại mai giông hãm bạc tiền nhiều, làm cho má phấn chịu đánh liều nhắm mắt. Rằng: « Nàng nghĩ thiệt là tay quốc sắc, thêm tam tưng tử đức vẹn gin, ngặt mẹ nàng chẳng tròn chữ trinh, mề cơ bạc đắm tình thối quá. Thầy cười nàng hơi đầu mà trả, những nợ nần của má nó vay; chi bằng sáng bên tay có chỗ này đây, bỏ bên đó thị xây bên nọ. Chẳng phải ai nâng ấy thật là gì của nó, bề mẹ cha giàu có muốn ngàn, nếu thầy đành kết ngõ tào khan, lo chi chẳng dựng an cơ nghiệp. » Thầy nghe nói nghĩ suy chưa kịp, lại mạng cho gặp điệp rất may, chẳng xét rằng gái giữ lòng ngay, thờ lời nguyện của trai như nhứt. Tô giấy trắng ràng ràng chữ mực, lời đá văng tạc bức thơ nhân, đề đầu chàng tham đó bỏ dưng, làm đến đối lờ lẩn duyên phận. Nàng nghe thấu sự tình cảm giận, giận vì duyên lận đận thêm buồn, muốn hỏi mọi e nỗi then thuận, muốn ngo lấp tiếng đồn không lấp. Nổi giận muốn một mình e ấp, đêm năm canh đôn vấp mối sầu, khốn thay, ngồi với đèn mà ngỡ những đầu, ôm gối phụng canh thâu trần trọc. Càng nghĩ đến nỗi niềm to lớn, càng trách người lòng độc dạ sâu, tuy là chưa trưởng phụng chung đầu, một tiếng cũng là câu giai ngẫu. Lương tâm đâu không hay sợ xấu, chớ như nàng ni

tay những chàm lo đầu cho kham, bởi vậy cho nên dưng cay gì nàng cũng phải cam, khổ não mấy biết làm sao dưng. Cứ đánh chữ hám thỉnh lẳng lẳng, phú cao dày đôi trắng thay đen; mặt tình ai ham nguyệt phụ đèn, trời kể kể vì Sen quên Muôn.

Ngoại tử nàng không tham không chuộng, nên trên đành trông xuống cho con; gì của nàng chẳng rõ đục trong, nghe nói chuyện thầy thông thì khoái. Bạch-thố qua như nháy, Hồng-quân chạy to tên, hồng tới ngấy loan phụng sánh duyên, anh hùng với thuyên quên hiệp mặt. Họ đương tới như nếm đóng chặt, lẽ đầu nàng ngo mắt cho dưng, vẫn biết rằng tiếm ruột bầm gan, nhưng mà đạo làm cháu, phải ôm dạ đi sang qua giúp. Nguyệt minh chiếu cũng khó mà soi chậu úp, ai biết xưa thỏ núp bóng nga, bánh trái xong nàng mới trở về nhà, vào phòng nội tử hoa vội tảo. Nghỉ tới nỗi xốn xang tất cả, duyên cháu mà đem gã cho đi, xưa ngỡ chồng nay gương rất kỹ, khác nào mào mang đi dưới gót. Lòng nào lại xét ra chẳng xót, thà liều thân bề họ nát tang, giấy viết đem ra tảo thơ nhân, trời lời đề mẹ tang có tiết. Lần tay mở mỗi giây oan nghiệt, treo lên rường giữ tuyết mạng chung; chừng hay ra thương tiết không cùng, đọc lời trời kết hung mới hăng. Trước sau thầy nàng đã phân can, chẳng trách trời không oán ông to; giận thất phu nó làm chuyện phỉn phờ, hồ cho phận đào thơ liễu yếu. Lời nàng trời rõ ràng từ điều, cam phận đành mất hiếu mất trinh, bởi trái tai là mắt khó nhìn, nên nàng phải hủy mình chẳng để. « Giờ họ tới nhà ông nạp lễ, tôi chẳng nhìn gương rề là chồng, vậy trước toan mai táng cho xong, rồi đi sẽ động phòng huê chúc. »

Nội nhà thầy động tình mà khốc, cảm giận người lòng độc dạ sâu, — thối nghĩ trai ở ác thế nao, mà thối lại nở nào trách gái. Bọn râu mày hay tham của cải, chẳng nghĩ câu nhơn ngãi là gì, liễu bề đầu lối đạo xuống tùy, cũng tại bởi nam nhi ở chạ. »

Cháu mưa chớ nói chớ thời quá, cuộc đời ni nghĩ đã cang rồi, trông ngàn người có một mà thối, chẳng phải hết thầy nam tử bạc như vôi mà trách. Thiếm không hay tâm mách, nhưng mà thối muốn phân minh bạch cháu nghe, lời độn bả chất đề muốn xe, sao cháu lại chớ chớ hết tội. Đồn ông có vườn nhằm chất lối, cháu hải ra mà nói chẳng kiên, vậy chớ gái có chồng còn khoe phần bán duyên, lên chớ rảo kiếm tiền chẳng xấu, sao cháu?

(Sau sẽ tiếp theo.)

Madame Phạm-thị-Phượng, Nữ-giáo Cầu-kho.

Nhân đàm

Hòa-thượng dâng đàn, giận tích thầy hù.

Các phụ coi sử sạng, ra khiến ghê đặt bàn, nay ngày lành Hòa-thượng dần dần, đảo bán ngọc sẽ toan vào dăm.

Các phụ, các phụ, việc làm coi cho đủ, vào lư hậu thỉnh kinh, rước thợ mà bong hình, ông tiêu cùng ông xá, thuộc kinh kệ tôi làm thấy cả, ai biết chơi chừng hỏa chừng hoa. Bàn hội đóng đèn dốt sáng lóa, bản ông Thiện ngó qua ông Ác. Năm tám xám sập cho liến lạc, bày từng dưng đem ráp cho cao, dưng ông Tiêu dưng đưa mà rào, kéo con nit hỗn hào giực bánh. Chén lục cúng đề trên bàn chánh, đĩa tam sanh dọn sẵn để dành; Trên rạp thì kéo vải xanh xanh, dưới trải chiếu chung quanh đồ đồ. Ông đạo nấy nhỏ nhỏ, đề nẫu nước hòa lò, lựa cô vải to to, coi gọt đó nẫu kiem. Công việc coi từng tiếm, còn dư một mình tôi, kiem mây bán cho đủ chớ xôi, nghe tiếng trông dưng rồi tôi ních.

Tôi văn kinh cổ tích, sách có dịch chuyện tu, nội thân thể phát phu, tác thợ chi phụ màu.

Giản kinh. — Thân thể phát phu, thợ chi phụ màu, bắt cảm hùy thương hiệu chi thì già.

Tích già Lương-vô-đề hỏi trước, lập 72 kiền chùa một lược, lại đi bắt buộc người vào tu, ai vào tu thì được phong tước «Thầy». Giải cầm buộc ăn chay, không cho ai có vợ, ở chùa thêm thịt mỡ, tròn xuống chợ ăn bì, đạo thầy chùa phải từ bì, người ta gặp hay đi chơi diêm. Lương-vô-Đề sai quán

đi kiem, bắt thấy tu vô tiếm cao đầu, đạo thầy chùa không biết làm sao, truội mác cỡ phải vào tu luyên.

Có ông già nhiều chuyện, hay bắt lỗi xóm giềng, coi cầm dao thì phát cho chùa chuyện, sao không gọi tước quyền chi cả. Lúc ấy trong thiên hạ, chiếu tôn gà là thay hủ, xưng lớn hơn ông thầy tu, người ta ngạo chữ hù là ông Cọp. Việc cao vạy nói ngót, ông Cọp mới kêu hù, tại thợ có công phu, tích tu Lương-vô-Đề.

NGUYỄN-HỮU-NGÂN.

Thời hài

NHIỆM VỚI THỜ

Đời hiem kẻ xét suy chưa rõ, ham kiem đều gây gỗ sự sanh, lòng mong xuôi gây cuộc chiến

Roman Fantastique

HA-HU'ONG

PHONG-NGUYỆT-TRUYỆN

(tiếp theo)

Lòng con quyết lẽ nào cha chẳng, dầu muốn ngàn cay đắng cũng cam, nực cười thay con Tao khéo vợ quàng, thậm trách bầy Xích-Thằng buộc lẳng. Sau dầu có lựa đôi chẳng đáng, con mưa dưng trách lẫn vì ai; để rồi cha cậy mặt làm mai, tương lễ kết duyên hài cho trẻ. »

Bây giờ mới tới phiên Thọ-vẻ, sấm định xong lựa kẻ mới mai, chọn ngày thỉnh trong tháng mười hai, bưng rượu nhạo trâu khai đi nói. Cứ giữ việc làm y theo thói, bỏ trâu cau lễ hỏi dưng liền, định ngày hai mươi bốn sánh duyên, anh hùng với thuyên quyền hiệp cần. Ai-nhơn mới lo bề chừng dưng, người tới lui xem những viên quan, ngoài đèn ly đèn giấy có hàng, trong xich tụi kim tòng hực hờ. Lục-bình cầm trăm hoa đua nở, quả-tử chừng nhiều thử trái cây, quần-bàn thêu song phụng chớp bay, cô-dồng dưng

tranh, dạ tình việc chẳng lành với thê, tiếm vich tích xoi người cho tệ, miếng vui mình nào kẻ buồn ai, lại tưởng rằng thê ấy là tài, dăm gọi vạy mình hay hơn chúng, đầu miệng thê chẳng suy cười vụng, ta cũng dưng lãnh chôn thì phi, dưng làm người biết đủ lẽ nghi, mới phải mặt trí tri quân tử.

Con Nhiệm kia ly hương lia xứ, cũng vì chưng gây dữ với dân, nhà Thỏ bèn tiếm đèn gọi thân, đem khúc độc tố trán hác trách, sau xin cho ăn dặt nươn thân, thỏ già nghe tiếng mới thi ăn, bèn phân rõ nguồn cơn cùng Nhiệm. « Ta vốn thật là dòng lương thiện, thuận đệ huynh luận biện thập cao, không cửa mây cũng chẳng cửa tao, chung dưng

Ki-lân ngồi giữ. Liền cầu mười một chữ, chun đèn sáp lẳng đôi, mùi hương xông ngao ngát vô hồi, hơi rượu trắng phát thời nực mũi. Lòng căng, chầu treo trên xich tuội, bản vọng thì kiến giới-bóng hồng, cửa buồn treo mành nhiều thêu rồng, vầng gỗ trái chiếu bóng dệt phụng. Gần bên cửa có chưng bản vọng, cũng tiền-bàn cô-dồng như nhau, bên hữu thì hòm án với bửu đao, bên tả thấy bộ đồ ngũ-sự. Kế lấy đó một bàn lớn dưng, khảm trái trên bông-sứ rải cùng, ly sắp hàng rượu đủ, thứ dưng. Tô-né mới để chung quanh đó. Tả với hữu hai hàng vầng gỗ, ở Gò-công đủ bộ rắt sang, một-ông-vôi đứng giữa kinh cang,chin-cong-gối nằm ngang dựa ngựa. Bộ kỹ cần chén trà chung chừa, bình-tích đầy ché lựa thứ ngon, quả chi đây mà ngãng hết ngãng còn, dưng như thê «bon-bon» có phải? Không — ấy là nước của người để đãi, khô-qua cùng củ cải với thơm, mấy ngãng mà ngó thấy sạch trơn, là gừng bí ngon hơn nên hết!

Hai bên vách tượng tranh vẽ tuyết, giá trăm đồng người biết chẳng chề, dưng kim, tranh, cò, độc đủ nghề, kỹ, thi, —tửu ngoài nghuê dạ khách. Ngoài hàng ba ghế bàng phải cách, dưng đề dưng Cục-bạch cục-vàng, dưng khi treo ngay giữa mỗi bàn, trên quạt mây coi sang biết mấy. Dầu cho những bực nào dưng thấy, cũng chịu rằng giọng vạy là xinh, nhóm họ đương thiên hạ dư nhính; nghĩ lại cái thế tình rất mỉ. Thấy nhà giàu thì vị, khổ lại thì lại khi; ở hỏ, phải Ai-nhơn là kẻ hàng vi, không thị rượu ai đi lời đó!!! Hèn chi lời tục vì tai nghe đã rõ, sang thua giàu nào có sai đầu, cuộc đời hay lấy bạc làm đầu, tiền vì nghĩa là-câu sách đề. Khuyên đồng-bang hãy xem thời thế, buồn lấy lời là kẻ lâu dưng, dưng bo bo thất miệng túi hoài, nầm mề giết như say, ra khật.

Tôi ngày cười xe hơi dưng chặt, Ai-nhơn bưng trang vật với đèn, trên đầu thì bịt cái khăn đen, đĩa xanh lót kiến sen lam áo; quần châu-xá mới may tinh hảo, mang giày tào chơu rảo lên xe, họ gái trai ăn mặt hoa hoè, già thủ thiếp nhỏ khoe màu sắc. Chười hột vắn tay đeo neo dưng, trên đầu thì trâm giắt nhánh rung, « má-miền-bầu » hạp nhân vô cùng, thêm son phấn tư giun thêm dưng. Cỏ đeo chiến có con bướm bướm, bầu áo vàng mới nhuộm rất xinh; giày thêu cườm thêm vớ trắng tinh, tay dưng dưng thì trâm như sáp. Bà già cả thầy đều áo cặp, gái đương dưng thì sắp mở ba, ngoài mặt hàng

để cùng nhau một cửa, trời hừng sáng kéo nhau ra giữa, dưng thảo nhi mỗi bữa kiem-ăn, no lòng rồi giòm chạy lẳng xăng, sóng sợ nói thợ sang bằng thát, nên mỗi dưng thay phiên nhau gát, thầy bóng người vừa thoát phải hỏ, dưng vợ chồng con cái chạy vô, cuộc sống thát phú cho nhứt-nguyệt, vạy mà còn có khi chẳng biết, mác lưới giăng đi tuyệt mạng cai, thương nhau nên bậu bạn tháng ngày, dưng thẳng tới đầu hay tới đó, niếm tâm sự ta đã cạn tở, liệu như vừa lòng đó ở an, chớ nệ câu lạ xứ tha ban, nưng dưng khách làm cang làm bôn, còn như liệu thê không yên ổn, ăn uống rồi trở lộn về hang. »

Lời phân dưng như ngọc như vàng, Nhiệm nghe lọt lòng cang

kính mên, rằng: « Đó có lòng thương tưởng đến, đây ta nguyện kết cỏ ngậm vành. » Thỏ cả bảy có dạ kính thành, hay đầu nòi Nhiệm sanh lòng tẻ, mỗi bữa tòi ăn rồi nhóm lệ, thỏ tự nhau lớn bé luận bàn, Nhiệm quen chứng vực chạc nghinh ngan, lòng nhơn đặng Thỏ con chày máu, Thỏ già lấy lời êm dạn bảo: « Xin hãy đừng táo-bạo thế ni. » nghe trách mình làm sự tề vi, Nhiệm mới sửa lễ nghi ngói lợi, hay đầu nòi trở tay bắt ới, đặng Thỏ con cho tới bồn lần, Thỏ bắt bình xúm lại quở rân, Nhiệm sợ hãi mới phân như thừ: « Nhờ ơn bạn dâm đầu sanh dữ, xin xét suy tha thứ kéo oan, tôi như vậy tại lễ Táo-Đoan, phải đánh vậy sửa sang không để. » Thỏ già nghe Nhiệm bày

mọi lễ, dạ bất bình mới kể gần xa: « Như vậy thì bậu phải đi ra, nuôi bậu ở trong nhà mang họa ». H. NHU.

Cửu-Long-Giang
KHÁCH SANG

Từ-lâu-khách-sang của người An-nam lập ra trong đàng phố lâu ba tầng nằm bên gốc đàng Espagne-Né-mésis, hiệu Café de l'Hotel du Mekong, mới khai trương.

Tầng dưới có bán đủ các thứ rượu lè; tầng thứ hai và thứ ba đều ngang phòng để cho quan khách vân du tạm nghỉ. Phòng chia ra làm ba bực, bực ngoại hạng giương mừng nệm gối tinh hảo, xứng đáng cho quan khách nghỉ ngơi, lại sẵn có bàn ghế tử đứng bằng cây danh mộc, tiện bề cất đồ hành lý; bực hạng nhứt cũng giương sắt, mừng nệm tinh hảo và cũng có

dù bàn ghế tử kiến như vậy, song giá có khác hơn; còn bực hạng nhì, tuy kém hơn bực ngoại hạng mặt dầu, bề tinh khiết chẳng nơi nào dám sánh.

(Ngoại hạng: luôn đêm ngày 2 \$ 50
Giá phòng Hạng nhứt: id. 2 00
Hạng nhì: id. 1 50

Nghĩ từ năm ngày sắp lên giá phòng giảm thâu ít nữa là 0 \$ 50. — Có đồ lót lòng sớm tối. — Trên tầng chót, sân lâu phía sau, có để bàn ghế ngồi xem trăng uống rượu rất thú, lại có phòng tắm rộng rãi, để cho quan khách vui lòng; nội tiệm trong ngoài đều dùng đèn khí, quạt máy; còn tiểu công trong tiệm đều thạo việc tiện bề sai khiến vô cùng.

Lời rao này thế cho thiệp mời tôn bằng quý khách — vì câu hữu thỉnh hữu lai — chớ xét như cuộc đời nay — trọng nghĩa khinh tài — lấy chữ đồng bào làm trước.

LƯƠNG-VĂN-THÂN và công-ty, kính đốn.

Sô-cô-la, trong hương dợt cùng là hồng phấn.

Bầy trẻ nhỏ đua chen rập rần, bọn kéo xe ngo ngẩn đứng nhìn, bên xóm giềng thiên hạ dự nghinh, trụ trước ngõ hẻm thỉnh trở mắt. Xe rút chạy áo màu phơ phất, ngọn gió lò chất ngất mùi hương, thoát ngang qua các nẻo các đường, người trong chốn phố phường xem chặt. Tới ruộng thấy mục-đồng mừng cười ngất, trăm trẻ khen xinh thật là xinh, « bọn ở trai » tất cả cũng đứng nhìn, xam xi ước phải... mình... được... một? Nói gì mấy tay Công-tử Bột, dâm tâm thường gặp tốt thì mê, cơ khổ thì thối, vụt chạy theo sau đánh đeo xe, lấy làm khoái dựa kể dit phần !!!

Đi tới ngõ mấy xe vừa chặn, có người ra tiếp dẫn họ đường, nhà Anh-cô nghèo khó mà thương, trên nóc gọi bóng hưởng sáng hoắc. Phận đơn chiết có ai sắp đặt, hai mẹ con gợn sợ sài che mặt thế-gian; chánh giữa nhà cũng vọng một bàn, trên lại có cái trang thờ phật. Đem bướm kéo phía sau, làm vách, tượng liền xem đã rách te rời. dựa bên giương là chỗ vong ngồi, trên có trải một đôi chiếu lát. Kế một bàn phía trái có cặp chừn đèn trác nước đàn, dưới

không treo quần-bàn, lư hương trống khoi nhan bỏ vắn. Hai bên ván trải đôi chiếu trắng, gối rom hay đầu đặng hai ba, quả mức thì thấy những chà-là, ngó vào kỹ chén trà thiếu bộ.

Chừng hai họ vừa ngồi yên chỗ, mắt nhìn nhau mà tỏ ý khi, ông mai liền sấm sảng lễ nghi, xin nạp sinh kiếp thì kéo trẻ. Dở quả ra rồi kể, năm chục đồng dùng để thế heo, đồ nữ trang hiện mới đôi neo, với cà-rá đeo tai nhận ngọc. Thêm một nhánh trâm rung giắt tóc, với đôi bông nhận hột kim-cang, bạc đồng đi đủ hai ngàn, lại với chuỗi vàng bốn lượng. Kể đủ món rồi bung vào trường, cho Anh-Cô sửa soạn điềm trang, xong việc rồi sắp đặt cỗ bàn, đãi hai họ đưa nàng xuất giá.

Về tới thấy chạt đàng lấp ngả, người trụ coi đồng đã nên đồng, xe vừa ngừng rước họ vào trong, ngoài pháo nổ đùn đùn như sấm. Trà rượu khuyến mời chăm hăm, chuyện trò gỏi bầm êm hòa, bấy giờ ra làm lễ ông bà, cùng là lay mẹ, cha, cô, bác. Anh-Cô thiết là tay quốc sắc, gái hồng nhan thấy mặt thất kinh, tiếng xam xi khen tốt khen xinh, quốc sĩ thấy động tình mắt chói. Tới đây mới nghe lời người nói: « Cậu Ai-

Nhơn giới thiết phải chơi, chốn phiến ba eo thiếu chi nơi, vô Sảng già tìm người cung nguyệt. Lễ lay đã xong việc, Nhơn với Cô đi riết vào phòng, à-hả nhập phòng! bước vào xem bốn phía bịt bùng, măm tơ hồng sáng đé. Vợ chồng mới lên đèn làm lễ, lay ông tơ bà nguyệt xe sáng, đưng khuấy chơi bắt mối vợ quàng, làm đến đôi xich Thăng điền đảo. Vừa xong lay Anh-Cô ra áo, xuống phần trừ xem ráo việc nhà, từ đờn ông chỉ những đờn bà, tới con nit cũng là mê mảy. Ai cũng tưởng gái quê dốt đặt, có dè đầu nhan sắc phi thường, việc bếp nời thông thạo mọi đường, chữ tử đức chẳng nhường ai cả. Khuya lại tiệc đãi đặng xong xả, họ đưng đầu đều rả ra về, gợn trong ngoài ngẩng nắp chính tề, mới vào trường lo bề hiệp cần. Chồng vợ bởi xich thăng buộc vắn, câu tề mi cử án hằng ghi, trầu rượu đam làm lễ tương tri, xin quân tử nghĩ vì chút phận.

(Sau sẽ tiếp theo)
L. H. Mvu.

Truyện Hà-Hương phong-nguyệt cuốn nh mới in rồi — Kể từ ngày 5 tây tháng ba có bán đủ các nơi.

ANNONCES LÉGALES

A 0 \$ 50 la ligne de 6 points

Toà thương mại Saigon

CÁO THỊ

Chiều theo án đã làm ra trong ngày mồng sáu tháng hai tây năm 1915, Toà thương mại Saigon xử đoán hiện diện đã đọc án ra như sau này:

Kể từ cũng nội một bữa đọc án đây thì phải bãi cái công ty buôn bán hiệu là tên: Rizerie Orient là công ty có phần hùn hữ hạn, duy người ta đầu bạc hùn song chẳng dự đến việc quản suất của công ty, bạc vốn lữn vô dặng bốn veo đồng (4000.000 \$) Nhà hội chánh của công ty lọa lạc tại châu thành Saigon, lấy hiệu và dùng chữ ký tên là « Speidel & Co. »

Cũng một án ấy dạy rằng ông De Puychaumeix sẽ lo đưng ra mà suy tìm sổ sách của công ty ấy, vậy Toà ban cho ông ấy đặng quyền rất rộng đặng mà tác hành phận sự ấy cho xong.

Toà phái ông Aymard là nô-té tại Saigon đặng mà phụ sự với ông De Puychaumeix trong khi cần kíp. Ra giá bán nhà máy công ty ấy định giá nhẹ hơn hết là chính veo đồng bạc lớn (900.000 \$).

Lời đặng báo này làm ra tuány theo các lời định dạy trong án ấy.

Lục sao y án:

Chức việc suy tính sổ sách,
Ký tên: DE PUYCHAUMEIX.

司判審務商貢西

示 告

抄錄 爲定事該賬字之十生計西
此發務查員則管萬生意自貢
登賣官賬清用理元分宣商
報該未員算士此惟拆讀務
均火士俾該拜公各股此案判
照較亞得公禮司之份司判
依公衣盡司公之總人乃詞判
該司麻其職數此辦事合股日
案之爲輔責目審判詞並委未
詞其以助善判司因之廣頌權
內最助未乃事並派西貢券約
所定者九士裴素梅之需擬
各節十萬元之需擬
奉行如案

查賬員簽字裴素梅

照西曆一千九百十五年二月六日定案

西貢商務審判司判詞如後
計自宣讀此案判詞之日
生生意分拆此公司乃集股
十萬元惟各股份人只集
之管理此公司總辦事處
字則用士拜禮公司之總
賬員清算該公司之數目
該查賬員俾得盡其職責
定發官未士俾得盡其職
爲定事該賬字之十生計西

ANNONCES LÉGALES

A 0\$50 la ligne de 6 points

Toà thương mại Saigon

CAO THI

Chiếu theo án đã làm ra trong ngày mồng sáu tháng hai tây năm 1915. Toà thương mại Saigon xử đoán hiện diện đã đọc án ra như sau này:

Kể từ cũng nội một bữa đọc án đây thì phải bãi cái công ty buôn bán, hiệu là tên Rizerie Union, là công ty có phần bunn hữu hạn, duy người ta đầu bạc hùn song chẳng dự đến việc quản suất của công ty, bạc vốn hùn vô dạng hai vẹo hai muon năm ngàn đồng (225.000 \$). Nhà hội chánh của công ty tọa lạc tại châu thành Saigon, lấy hiệu và dùng chữ ký tên là «Speidel & Co».

Cũng một án ấy dạy rằng ông A. F. Decoly sẽ lo đứng ra mà suy tính số sách của công ty ấy, vậy Toà ban cho ông ấy đăng quyền rất rộng dặng mà tác hành phận sự ấy cho xong.

Toà phái ông Gendreau là nô-te tại Saigon dặng mà phụ sự với ông A. F. Decoly trong khi cần kíp. Ra giá bán nhà máy công ty ấy định giá nhẹ hơn hết là bảy vẹo đồng bạc lớn (700.000 \$).

Lời dặng báo này làm ra tuân y theo các lợi định dạy trong án ấy.

Lục sao y án:

Chức việc suy tính số sách, Ký tên: A. F. DECOLY.

西貢商務審判司

告示

計生二該其此之盡生火為

自意十公命判數其那較此

宣拆二司名詞目職魯公登

讀散萬之簽並審責為司報

此此五管字着判妥輔之均

案案千理則未司善以價照

判元該用士因乃助其該

詞乃各公士呢是事未最判

之集股東之禮利頒着呢詞

日即有總公為限西个七內

須限合辦司查權貢利十所

將公資事與券之萬定各

於司集處該員約不元各

仁共股設查事遞節

米湊在並設股共仁

較資無西在並湊米

公本公資無西在並湊米

司銀預而貢千本公

司銀預而貢千本公

西貢商務審判司判斷此案業經宣讀案詞
照西歷一千九百十五年二月六日定案

如案抄錄

查賬員簽字呢个利

Trị bệnh đau lậu rất nghiệm

DÙNG THỬ THUỐC

Santal Monal au bleu de Méthylène



Thuốc SANTAL MONAL để trị bệnh đau lậu hay hơn các thứ thuốc. Thuốc này bào chế rất kỹ, dùng những vị tinh hảo, có thứ « Bleu de Méthylène » và mù cây bạch đàn. Dầu thì vị yếu thể nào, uống thuốc này cũng dặng, không sao. Có những lời tặng khen của các quan lương-y đủ xư, nên rõ thiệt thuốc này là hay. Thuốc SANTAL MONAL trị lành bệnh, làm cho khỏi đau đớn.

Cách dùng

Đường tiêu tiện có đau, thì uống mỗi ngày từ sáu tới tám viên, uống mỗi lần là 2 viên, mười lăm phút trước khi ăn, hay là hai giờ sau khi ăn rồi, và phải cứ trong lúc dùng thuốc này, thì đừng có uống rượu.

Thuốc SANTAL MONAL trừ tuyệt các thứ bệnh lậu bất kỳ nặng nhẹ, bệnh sưng bong bóng, sưng đường tiêu tiện, vãn vãn. Phải biết trước rằng: Người bệnh dùng thử thuốc này thì đi tiểu ra nước xanh. Mỗi vẹo thuốc có nhãn có dấu ký tên của « Frères Monal » thì mới là thiệt.

Trừ bán tại tiệm thuốc ông

H. DE MARI và F. LAURENS, kê vị cho ông MOLINIER PHARMACIE NORMALE ở SAIGON và CHOLON

CHU' HU' BÀ TÒN



Đầu bởi bệnh hoạn mà hư mà tổn hoặc bởi cơ khác mà liệt mà lão, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gân hoại thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ cân mà trị mới hết bệnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là đã bệnh mà lại ít tổn tiền. Và lại thiên hạ người ta đã uống lành bệnh thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chớ như mình mua thuốc giả mà uống, thì bệnh đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tật còn lây làm thậm ực. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bệnh dễ như trở tay, vì nó đã trị được bệnh hàng-uh-ệt-vàng-lai-vàng vàng úa úa v. v. cùng là các bệnh liệt nhược thì mấy bệnh sơ sơ nó trị như thần. Và lại thuốc này dễ uống dễ tiêu mà mau lành bệnh.

PILULES PINK

BỔ HOÀN LINH ĐƠN

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50

Bán tại nhà thuốc NGUYỄN LÊ SAIGON đường CATNAT và D'ORMAY CHOLON đường MARINS số 232

TƯ-BÌNH-ĐƯƠNG

Bến-tre n° 6. Rue đường Chợ

Cáo cùng chư quý ông quý bà đặng hay, tại tiệm/tôi có bán chế đặng mấy món thuốc này, trong Lục-Châu, nhiều người dùng lắm. Thật là hiệu nghiệm. Nay tôi xin tỏ cùng quý ông quý bà, như muốn dùng xin viết thư đến tôi, thì tôi sẽ gửi đến mau mau lại cho tức thì!!

Những mấy món thuốc tôi xin kê ra dưới đây:

SÂM-NHUNG TƯ THẬN TRÁP

Thuốc này tánh rất Tư âm, Bổ huyết, chủ trị hết thầy mây người già cả, lao tòn, âm hư, ít ngủ, hay mệt hay tức, nóng xót, nhức đầu đau lưng, mỗi một, hoặc là huyết nhiệt huyết khô mà sanh ra bệnh tòn, hoặc là lạc huyết thổ huyết mà phát bệnh ho lao. Bất luận già trẻ, đờn ông đờn bà, mà có mây chứng như vậy thì dùng thuốc này thiệt rất hay lắm, không kỳ gì hết.

Giá bán	1 ve 90 grammes.	2 \$ 50
—	mua luôn 10 ve thì có đầu 12 ve. 25	00
—	trộn nửa litre 500 grammes. s	11 50
—	1 litre 1000 grammes.	20 00

THIÊN-THỜI THỔ-TÀ TRÁP

Thuốc này tánh nóng, khí mạnh, chạy máu rất mau, chủ trị mây chứng thiên thời thổ tả thiệt rất hay lắm. Dầu ai rùi mà có gặp bệnh ấy mà uống được thuốc này cho sớm, thì chất mạnh đặng hết thầy. Năm 1900 tại hạt Bentre đã có trị mạnh đặng hơn 2000 người, và lại kiếm trị mây chứng như sau này: trúng thực mà thổ tả, no hơi, trúng hàng, trúng tâm, mắt mura, mắt mù sương, mà tứ chi huyết lạnh, cầm khâu, cũng tứ thời cầm mạo nhưét đầu nóng lạnh, cũng đều dùng đặng, không kỳ gì hết.

Giá bán	1 ve 90 grammes.	0 \$ 45
—	nửa litre 500 -	2, 00
—	1 litre 1000 -	3, 50

SOCIÉTÉ NAM-HỒNG-PHÁT

Ở GÓC ĐƯỜNG D'ADRAN số 144-116 VÀ ĐƯỜNG HAMELIN 23-25 NGANG TÒA TÂN-ĐÁO

Bán xe máy đạp hiệu tốt và đủ đồ phụ tùng
Bán đèn hiệu TITO-LANDI

Đèn này sáng lắm mà lại ít hao dầu và có bán đồ phụ tùng

BÁN ĐỦ CÁC THỨ RƯỢU TÂY

Có cho mượn phòng ngủ rộng mát thấp đèn khi, giường tốt nệm gối sạch sẽ.

Sửa xe máy, sửa các thứ đèn và các thứ máy.

Ở Lục-châu chư vị muốn mua vật chi xin gửi thư thương nghị.

HUỲNH-HUỆ, ký.
Chủ tiệm.

NAM-ĐÔNG-HƯNG

N° 74, Rue d'ESPAGNE
(en face des Halles Centrales) Saigon

Kính cùng lương bằng cố hữu trong Lục-châu rõ: tiệm tôi tại đường Borese nay tôi dời về tại chợ mới Saigon, đường d'Espagne số 74, sửa hiệu lại là Nam-đông-Hưng, tiệm này bán đủ các thứ hàng táo, hàng tây; đồ đen thì nhuộm rùng thợ Cao-lãnh và thợ Gò-vấp; lãnh, nhiều vải, xiên bằng bác-thêu, châu xá, cachemire, cũng có bán các thứ vải đen tây, mền, nón tây, dù tây, giày thêu rất tốt, rượu tây rượu Godineau giá rẻ hơn các nơi và đủ đồ gia-vi của phương-tây. Vậy xin Lục-châu, vị nào muốn dùng vật chi đến tại tiệm tôi giá đã rẻ, mà lại giúp cho người đồng-hang nên việc. hay là gửi thư cho tôi, thì tôi sẽ gửi đồ lại liền, đến tại nhà giấy thép trả tiền rồi lãnh đồ rất tiện, đã khỏi tốn hao số phí, mà đồ Saigon tới liền cho các ông dùng; còn mấy vị ở xa mua vật chi ở Saigon, hay là muốn rõ giá cả Hàng hóa, xin gửi thư cho tôi thì tôi sẽ làm ý như ý các ông muốn.

PHAN-VĂN-CỦ.



Thuốc PURGYL

LÀ THUỐC XỎ, THUỐC RỬA RUỘT HAY NHƯT

Thuốc Purgyl, là thuốc bảo chề trội hơn các thứ thuốc xổ người ta dùng bấy giờ. — Thuốc này chề ra từ hườn nhỏ gọn gàng, dễ dùng lại ngon. — Thuốc này dẫn diệu dàng nếu dùng nó bất kỳ giờ nào

cũng đặng, dầu sau bữa ăn cũng tốt, vì nó làm cho mau tiêu hóa.

Dùng nó thì xổ ra những đờ chẳng hay tiêu, và sửa lại căn bản tỷ vị người muốn cho sức khoẻ trong mình. Tỷ vị hư, hay là chẳng tiêu hóa cho tốt, ấy là nơi tích trữ đờ độc. Bệnh bón thì hay sinh ra chứng bệnh đau bao tử, đau gan, đau trái tim, sanh ghê chóc, nhức đầu v. v. Dùng nó thì khỏi hết các chứng bệnh ấy.

Thuốc Purgyl thật là vô song, vì nó làm cho kẻ dùng nó đặng đại tiện có giờ khác, lại nó dẫn lệ làng và lại linh nghiệm nữa, dùng thuốc này lại không ghien.

Thuốc Purgyl trị bệnh bón nhưt hạng, vì nó sửa tỷ vị chề ra tốt; trị bệnh sảng sốt, cũng cứu khỏi rét da vàng. Người đau gan, bao tử, bị tiêu, nhức đầu dùng nó rất nên hữu ích. Thuốc này rất cần cấp cho những kẻ đau mà muốn xổ nhiều lần, lại cũng cần cho người đau gan phổi, đau đàng tiêu tiện đau gân cốt, tê bại, kiết, hạ lợi, đau bệnh hay lây... Đờn bà sanh đẻ, hay là nuôi con thơ dùng nó cũng tốt. Con trẻ ưa dùng thuốc này, như vật thực quý vậy.

Giá là bảy cát rưỡi một hộp.

Bán tại nhà thuốc NORMALE
SAIGON đường CATINAT và D'ORMAY
CHOLON đường MARINS số 232

Thuốc trường sanh hiệu là ELIXIR GODINEAU

Thần hiệu bổ gân cốt, cho sức mạnh lại một cách lạ thường, tuổi nào uống cũng đặng, không can hệ chi.

Tuổi già thoát thoát đèn mau, sức lực một ngày một giảm phải lo phương chi, tính phương chi mà chông cự lại kéo già rấp và làm sao cho mình hưởng đặng ngày xuân cho giải.

Các vị đờ vương Đông-phang hằng lo kiếm thứ thuốc trường sanh, cao giá bao nhiêu chẳng nài. Tại tiệm thuốc của chúng tôi có thứ thuốc trường sanh này, bấy lâu nay chư phú ông Tây, Nam, đều nhờ lắm, hiệu là Elixir Godineau. Người tuổi cao yếu đuối uống vô rồi có sức lực lại như hồi thanh niên. Con nít liệt nhược, đờn bà mất máu những người mệt nhọc, hề dùng thuốc thần hiệu này vô rồi thì ấy là chắc gặp phương tiện mà thuyên bệnh. Knạp cả thế gian, xứ nào cũng có bán thuốc Elixir Godineau, người Annam có muốn dùng thuốc ấy, xin phải do nơi nhà bán thuốc của ta hiệu là PHARMACIE NORMALE vì ta mới sĩ thuốc châu báu ấy tại kinh thành Paris.

Mỗi ve có gán theo một cuốn sách có ích mà dạy các điều cần biết

Giá một ve: 8 \$ 00

M. P. H. 2250

THUỐC
VITAL GIRARD
BỔ HUYẾT LÂM CHO MẠNH GÂN CỐT

Thuốc này làm ra một thứ rượu uống rất đẹp miệng. Những người nào đau yếu, những kẻ bị ho lao, mất máu, yếu ớt, bộ đã đuối, uống vào thì dặng sức mạnh.

Đòn bà có thai cùng con nit từ 10 tuổi uống nó thì hữu ích lắm, thêm sức lực.

Đòn bà mà đường kính trời sụt hay là tới kỳ có đường kính mà hay sanh chứng, 15 ngày trước khi có ý, uống nó vô thì rất hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG: Cho con nit: Một muỗng café mỗi ngày, pha với một miếng nước, trước khi ăn cơm sớm mai.

Người lớn: Một muỗng café có pha nước trước mỗi bữa ăn. Uống một ngày chừng hai ba lần.

Trừ bán trong cõi Đông-dương tại tiệm thuốc *Pharmacie Normale* ở Sài-gòn và Chợ-lớn, của ông *L. de MARI* và ông *F. LAURENS*, bác sĩ y khoa.

THUỐC HIỆU
Véritable Extractum Carnis

CỦA
ÔNG LƯƠNG-Y BROWN BẢO CHẾ
ĐỂ TRỊ BỆNH MÁU XANH XAO

Bệnh này thường có trong những xứ nóng nực. Người sanh tại xứ cùng kẻ ngoại quốc cũng thường bị. Ấy cũng tại thiếu huyết mà ra, những người bị chứng này thì môi và mí con mắt xanh tái, không có chút máu hay mệt nhọc, đau gân cốt, không muốn ăn, ăn vô thì không tiêu. Xưa nay có bầy nhiều thứ thuốc mà trị chứng ấy. Nhưng mà trị đã lâu mà không thấy hiệu. Nay mới bào chế một thứ thuốc mới rất hay, lấy máu bò tinh anh làm ra một thứ thuốc hiệu là **VÉRITABLE EXTRAOTUM OARNIS**. Cách dùng về người lớn: Mỗi ngày 3 muỗng soupe, sau khi ăn cơm rồi. Có pha một chút nước nấu sôi để cho nguội hay là nước mọi. Con nit trên 10 tuổi uống 2 muỗng soupe, từ 3 tuổi sắp lên, uống 2 muỗng café. Như có uống trội thêm thì không hại gì.

Giá một ve lớn 4 \$ 00, nửa ve 2 \$ 20. Tiệm *Pharmacie Normale*, ở Sài-gòn đường *Catinat* và Chợ-lớn đường *Marins*, có bán thuốc này mà thôi.

DẦU ESSENCE DE MENTHE



Xin hãy coi cái nhãn này kẻo lầm. Mỗi khi mua dầu menthe, thì lựa thứ hiệu nhãn này bởi vì là thứ thượng hạng. Nếu người buôn bán đưa thứ nhãn khác thì đừng lấy, mua thứ mình đã biết tốt thì khỏi lầm.

Tòa Sài-gòn năm ngoái đã có phạt hai người giả nhãn này mà gạt thiên hạ. Thường những món chi thượng hạng thì họ hay bắt chước. Mỗi ve giá là 0 \$ 25, mua 12 ve dặng thêm một ve.

Muốn mua sỉ nhiều thì hỏi giá tại tiệm *PHARMACIE NORMALE Sài-gòn* hay là *Chợ-lớn*.

TIỆM THUỐC TÂY

HIỆU

Pharmacie Normale

Chủ tiệm là ông *H. de MARI* và ông *F. LAURENS* kế nghiệp cho ông *MOLINIER*
(hiệu cũ là tiệm *F. BÉRENGUIER*).

Tại bốn tiệm có bán đủ thứ thuốc hoàn, viên, tán, rượu nước cùng là bá thảo, máy chằm chỉ, đồ phụ tùng theo y-nghê, nước suối kim thạch, đồ bó gít.

Bốn tiệm có trữ sẵn các thứ thuốc chuyên môn langsa và ngoại quốc.

Tiệm PHARMACIE NORMALE thiết là to trọng hơn các tiệm cả Đông-dương, từ thuở nay, danh bất hư truyền tại Nam-kỳ có thân chủ ở khắp Trung-kỳ, Cao-mên và Lào.

Tiệm PHARMACIE NORMALE ở đường Catinat môn bài số 89, có một tiệm nhánh tại Chợ-lớn.

Tiệm PHARMACIE NORMALE vẫn có một mình được vạn bán thuốc to langsa có hơn 100 tiệm rất lớn tại Chánh-quốc chọn cho vào vạn ấy.

Tiệm PHARMACIE NORMALE chịu thuốc cho sở Châu-thành Sài-gòn, Chợ-lớn, sở Thương-chánh và các tỉnh to Lục-châu cùng các hội Phước-thiện trong Nam-kỳ.

Tiệm PHARMACIE NORMALE bán ra nhiều lắm, nên có thuốc mới chở qua luôn luôn.

Tiệm PHARMACIE NORMALE là tiệm có sắm đủ đồ, cuộc tiệc chụp hình, và một mình chịu đồ ấy cho Nhà-nước.

Tiệm PHARMACIE NORMALE có sắm người để lo việc gởi thuốc trong các tỉnh rất tuyệt, hơn việc kỳ căng nhậm họ.

VỎ-XE HIỆU R. GUÉRY

Làm tại Saigon và dùng cao-su (Caoutchouc) NAM-KY

Vỏ xe máy (Tringles).....	3\$00
Vỏ xe máy (Talons).....	3 40
Ruột xe-máy.....	2 20
Vỏ xe kéo.....	10 00
Ruột xe kéo.....	5 00

Hàng ở tại đường Philippini. — Môn bài số 17 SAIGON

Ai ở Lục-châu gửi thư mua món chi bốn-hiệu sẽ gửi theo nhà thơ đem tiền đến đó lãnh đã.
Ai muốn xin sách đồ giá cả mỗi món thì bốn-hiệu sẽ gửi cho lập tức.

La maison expédie partout en colis postaux contre remboursement. Mais les clients sont priés de joindre une certaine somme à la commande. Demander le catalogue qui sera expédié gratuitement.

THUỐC RỜI VÀ THUỐC ĐIỀU

Hiệu "Marina" MÉLIA

Thuốc rời đựng trong gói bia sanh có bao một miếng giấy trắng, trên miếng giấy ấy có đề hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ « MÉLIA » bằng màu đỏ.

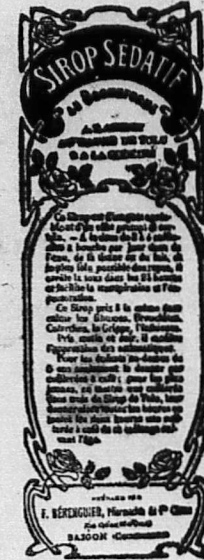
Thuốc điều bán từ gói, BAO BẰNG GIẤY DÀY, đựng 20 điếu, đầu có THOA KEO ở ngoài lại có bao một tấm giấy mỏng đỏ, dặng cho khỏi ướt thuốc, trong tấm giấy đó, lại có một tấm hình rất tốt và một con « cò » nữa.

Thuốc Mélia này thật ngon, chẳng có thuốc nào bằng, bởi vậy cho nên, thiên hạ ai cũng đều ưa dùng thuốc Mélia đó lắm.

Đầu đầu cũng có bán cho tới trong mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE

SAIGON. — 34, BOULEVARD CHARNER, 34. — SAIGON



au Bromoforme

SIROP SEDATIF-BERENGUER

TRỞ BÌNH HO THƯỜNG, HO LAO, HO TÒN HO HƯ PHỐI, THƯỜNG

Thước nước đường này mặt đầu dần, chứa bình chông vành chắc chắn. Dùng ba bốn muỗng lớn một ngày, uống riêng một mình nó hay là uống chung với nước trà hay là sữa nấu cho nóng. Uống như vậy thì hết bình ho lao, ho tòn. Uống sớm mai và chiều thì bớt bị ngột hơn.
Con nít tên năm tuổi mà thôi uống một muỗng nhỏ, còn con nít nhỏ hơn, pha một muỗng nhỏ thuốc này vào ba muỗng nước cho nó uống một giờ hay là vài giờ một muỗng nhỏ nước như vậy.

Một ve : 1 \$ 20.

Trở lại tiệm thuốc PHARMACIE NORMALE Ông H. de MARI và F. LAURENS nới này cho Ông MOLINIER tại Sài-gòn-Chợ-lớn.

THUỐC TRI BÓN



Le Laxatif
dont l'effet est
le plus rapide et
le plus sûr c'est les
Grains Celler

Souverains contre la constipation opiniâtre et ses fâcheuses conséquences :
Hémorroïdes, Humeurs, Névralgies, Gastrites, Congestions, etc.
La Boîte : 1 fr. 50
Demandez échantillons gratuits dans toutes les Grandes Pharmacies Françaises
DÉPOT GÉNÉRAL : Pharmacie BAILLY, à Tarbes
GROS : Simon et Merveau, 21, rue Michel-le-Comte, et Société de Droguerie, 6, rue de Thorigny Paris

Chứng này tuy là khi mới phát, coi lây lắt, mà nếu không lo trị thì sau nó biến sanh ra nhiều bệnh. Như đau, chóng mặt, không biết đói, ăn không tiêu, miệng hôi hám. Làm cho huyết hư, thì thường sanh ra ghê chốc khó chịu. Cũng có khi sanh bệnh nặng hơn nữa, như hư trường, đau gân, kiết.

Chứng này có thuốc hoàn **GRAINS CELLER** trị nới hay. Thứ thuốc này bảo chế bằng những thứ cây thần diệu, ai uống cũng được. Uống vô thì không có phá và không sanh chứng đau bụng, uống lâu chừng nào, càng tốt chừng ấy.

CÁCH DÙNG : Tối chừng đi ngủ, uống 1 hoàn, như không phi thì uống 2 hoàn, uống như vậy chừng 5, 6 bữa, rồi ngừng 5, 6 bữa sẽ uống lại. Như có thiệt khà, uống nữa hay là thôi cũng dặng. Con nít dưới 4 tuổi uống nửa hoàn, từ 10 tuổi sắp lên uống 1 hoàn.

Thuốc này giá một hộp 40 hoàn là 0 \$ 70. Có một mình ược thuốc *Pharmacie Normale*, ở Sài-gòn, đường Catinal và Chợ-lớn đường Marins có bán mà thôi.